

# Học Viện Quốc Gia Hành Chánh

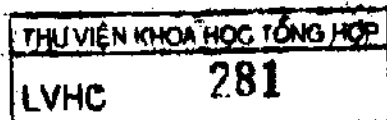
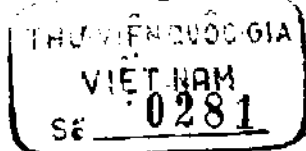
---

Luận Văn Tốt Nghiệp

## Nghiên Cứu Nền Hành Chánh Xã

Việt Nam Cộng Hòa

**Địa Điểm: Quận Chợ Mới Tỉnh An Giang**



Học-Điền Quốc-Gia Hành-Chánh  
không tán-thành, cũng không phản-  
đối những ý kiến phát-biểu trong  
Luận-Văn; những ý kiến đó do tác-  
giả hoàn toàn chịu trách-nhiệm.

GIÁO-SƯ BÙI QUANG KHÁNH HƯỚNG-DẪN

*Thành kính tri ân*

# MỤC LỤC

	Trang
<b>DẪN NHẬP</b> .....	1
<b>Phần Thứ Nhất</b>	
<b>PHÁP-CHẾ NỀN HÀNH-CHÁNH XÃ VIỆT-NAM</b>	
<b>CỘNG-HÒA</b>	
<b>Chương I.- TỔ-CHỨC CƠ-QUAN CÔNG-QUYỀN XÃ</b> .....	6
A.- Cơ-quan quyết-nghị .....	6
B.- Cơ-quan chấp hành .....	10
<b>Chương II.- NHÂN-VIÊN CHUYÊN-MÔN TẠI XÃ VÀ</b>	
<b>SƠ LƯỢC TỔ CHỨC-ẤP</b> .....	15
A.- Nhân viên chuyên môn tại Xã .....	15
B.- Sơ lược tổ-chức Ấp .....	16
<b>Phần Thứ Hai</b>	
<b>HOẠT-DỘNG CÔNG QUYỀN XÃ TẠI CHỢ MỚI</b>	
<b>Chương I.- VẤN-ĐỀ NHÂN-SỰ</b> .....	19
A.- Vấn-đề nhân-sự trong cơ-quan quyết-nghị .....	20
B.- Nhân sự trong cơ-quan chấp-hành .....	25
C.- Nhân-sự chuyên-môn (Sơ lược) .....	28
D.- Huấn-luyện-viên-chức Xã Ấp .....	29
E.- Hoạt-dộng ngoại công-vụ .....	33

	Trang
Chương II.- TÁC-VỤ HÀNH-CHÁNH .....	36
A.- Hoạt-dộng nội-bộ .....	36
B.- Dịch-vụ Hành chánh cung-cấp cho nhân dân .....	44
Chương III.- TÀI-CHÁNH XÃ .....	44
A.- Tổng-quát về ngân sách các Xã 1972 .....	46
B.- Tài-nguyên Xã .....	48

Phần Thứ Ba

TÌM HƯỚNG TIÊN MỚI CHO NỀN HÀNH-CHÁNH XÃ

A.- Nhận xét pháp-chế hiện hành .....	53
B.- Hướng đi mới cho nền Hành chánh xã .....	55
KẾT-LUẬN .....	59
TÀI-LIỆU THAM-KHẢO .....	62



# DÂN NHẬP

## THƯ-VIỆN QUỐC-GIA

Trong hệ thống Hành chính công quyền Việt-Nam, đơn vị tồn tại lâu đời nhất với nhiều đặc tính nguyên thủy là Xã.

Vừa là đơn vị Hành chính căn bản vừa là đơn vị cho các sinh-hoạt cộng đồng khác như kinh-tế, xã-hội, văn-hóa... Xã có nhiều sức thâu cá biệt và đa tạp trong hệ thống hành chính công Việt-Nam.

Theo thăng trầm của lịch-sử dân tộc tổ chức hành-chính Xã được cải tổ nhiều lần, tuy nhiên những yếu tính cơ bản vẫn không thay đổi, theo đó nền hành chính Xã vẫn thuộc trách-nhiệm của hai cơ-quan riêng biệt là quyết nghị và chấp hành.

Trong giai-đoạn cận kim của dân tộc vì sự đòi hỏi của tình thế nên nền hành chính Xã đã được cải thiện nhiều lần. Đặc biệt sau ngày 1.1.1963 với chủ trương thực thi dân chủ nên sự tự trị của Xã được khôi phục.

Hiến pháp 1967 Việt-Nam Cộng-Hòa đã long trọng tuyên nhận Xã là một thành tố của tập thể Hành chính địa-phương mặt khác vì tính cách chiến lược của nông thôn trong cuộc chiến hiện tại nên Xã được đặc-biệt chú ý có thể nói trong khoảng 5 năm từ 1967 đến nay - 1972 trọng tâm của chính phủ ta là Nông thôn với chương-trình Bình-tịnh và phát-triển, trong chương trình này Xã được chọn làm đơn vị căn bản và

thế vấn-đề hữu hiệu hóa giường máy Hành chính Xã là điều cần yếu. Tuy nhiên vì quần chúng chưa quen với sinh hoạt dân-chủ, đồng thời với khả-năng chuyên môn của viên chức Xã ấp chưa đáp ứng nhu-cầu công vụ nên nền hành chính Xã còn nhiều trở ngại về phương diện điều hành.

Mặt khác hoạt-động của cơ-quan quyết nghị và cơ quan chấp hành cấp Xã cũng chưa hòa hợp đúng như chính phủ và nhân dân mong đợi.

Hiện nay tổ chức Hành-chánh Xã Việt-Nam Cộng Hòa đã được tổ-chức theo một mô thức thống nhất đặt trên căn bản qui định bởi :

- Sắc lệnh 198/SL/ĐUHC ngày 24.12.1966
- Sắc lệnh 045/SL/NV ngày 1.4.1969
- Sắc lệnh 039/NV/SL ngày 24.4.1970
- Sắc lệnh 120/SL/NV ngày 22.8.1972

Phân tích các văn-khện trên chúng ta thấy chính phủ vẫn chưa tìm được một hình thức tổ-chức hoàn bị và nền hành chính Xã hiện nay còn mang nhiều tính chất tham dò vì chỉ với 4 văn-khện thượng dẫn chính-phủ đã cải danh, nở rộng và cuối cùng lại thu hẹp thành phần nhân sự của cơ-cấu hành-chánh Xã.

Thực tế Xã ấp cũng là một trở ngại lớn cho công cuộc ổn định một kiểu mẫu duy nhất cho tổ-chức nền Hành chính Xã ấp Việt-Nam Cộng-Hòa.

Ngay từ thời Đế nhất Cộng-Hòa khi quốc sách Ấp chiến lược được ban hành đã có nhiều cuộc bàn cãi về vấn đề nên chọn Xã hay ấp làm đơn vị của hạ tầng cơ sở nền Hành chính Việt-Nam Cộng-Hòa - Đã có hai khuynh hướng :



1.- Nên chọn Xã làm đơn vị

Nhiều tỉnh miền Trung Xã rất ít dân tài nguyên rất hạn chế vì thế xuống tới ấp đôi khi chỉ gồm không quá 50 gia đình, nếu chọn đơn vị là ấp thì nhân dân liên-hệ không thể đảm đương được chi phí tổ-chức đồng thời cũng không đáp ứng được nhu-cầu chiến lược của quốc-sách.

2.- Nên chọn Ấp làm đơn vị

Đồng bằng Nam phần đất đai phì nhiêu nên dân chúng cư trú tập trung do đó nhân số rất cao một Xã có khi dân số lên đến gần 40.000 do đó một ấp dân số cũng khoảng trên ba ngàn (điển hình như Xã Kiến-An thuộc Quận Chợ Mới, địa điểm mà tôi chọn để nghiên-cứu đề tài này dân số khoảng 39.000).

Trong các cuộc bàn cãi khi đó khuyến-hướng thứ hai đã thắng thế nên chính-phủ Đệ nhất Cộng-hòa đã mệnh danh quốc sách đó là "Quốc sách Ấp chiến lược".

Trong luận văn này chúng ta không có tham vọng tìm một kiểu mẫu hoàn chỉnh duy nhất cho tổ chức hành chính hạ tầng cơ sở mà chỉ nhằm nghiên cứu thực-trạng hạ tầng cơ sở tại một vùng đạt những điều kiện điển hình lý tưởng nhất cho sự phát-triển Hành chánh Xã ấp. Đó là Quận Chợ Mới thuộc tỉnh An-Giang Nam-phần.

Gần 20 năm nay tỉnh An-Giang và riêng quận Chợ Mới gần như đứng bên lề cuộc chiến, tỷ-lệ an ninh trong nhiều năm và hiện nay đạt 100%, dân số quận lên đến 204.013 người với 12 Xã và 101 ấp sinh hoạt chính của nhân dân là nông nghiệp, Phật giáo Hòa Hảo chiếm đa số với tỷ số hơn 80% dân số.

1/2 hoàn cảnh đặc biệt của địa điểm được chọn lựa nên vấn đề sẽ được phân tích theo chiều hướng tuy nghiên cứu nên Hành chính cấp Xã nhưng chúng ta sẽ không nghiên cứu riêng rẽ một đơn vị Xã hay tổng quát tất cả 12 Xã trong đơn vị một quận.

(Chúng ta nghiên cứu với cả hai loại đơn vị trên theo chỉ tiêu :

- Nghiên cứu vấn đề của một Xã về những trường hợp được coi là điển hình.

- Nghiên cứu tổng quát cùng một vấn đề trong tổng số 12 Xã thuộc quận Chợ Mới, nếu vấn đề chỉ đòi hỏi những ý niệm khái lược.



PHẦN THỨ NHẤT  
**PHÁP CHẾ NỀN HÀNH CHÁNH XÃ  
VIỆT NAM CỘNG HOÀ**

PHÁP-CHẾ

NỀN HÀNH-CHÁNH XÃ VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

\*\*\*\*\*

Tuy đã có nhiều thay đổi nhỏ về danh xưng và thành phần nhân sự nhưng các văn-khiện hiện hành qui-định tổ-chức xã-ấp vẫn gồm :

- Sắc-lệnh 198/SL/ĐUHC ngày 24.12.1966
- Sắc-lệnh 045/SL/NV ngày 1.4.1969
- Sắc-lệnh 39/NV/SL ngày 24.4.1970
- Sắc-lệnh 120/SL/NV ngày 22.8.1972

Trong các văn-khiện này chỉ có SL 198/SL/ĐUHC ngày 24.12.1966 là đặc-biệt quan-trọng vì là căn-bản qui-định hệ-thống tổ-chức guồng máy hành-chánh tại hạ tầng cơ sở.

Trên căn-bản của Sắc lệnh này và các văn-khiện kế tiếp thượng dẫn nền hành-chánh xã thuộc trách-nhiệm của hai cơ-quan :

- Cơ-quan quyết nghị : Hội-đồng Xã
- Cơ-quan chấp hành : Ủy ban Hành chánh Xã.

## CHƯƠNG MỘT

# TỔ CHỨC CƠ QUAN CÔNG QUYỀN XÃ

### A.- CƠ-QUAN QUYẾT-NGHỊ

#### 1.- THÀNH-PHẦN HOẠT-ĐỘNG

##### a) Thành phần

Hội-đồng Xã gồm từ 6 đến 12 Hội-viên, nhân số được ấn-định tùy theo dân số của Xã liên-hệ theo tiêu chuẩn :

- Dưới 2.000 dân (tối đa)... 6 hội-viên
- Từ 2.001 đến 5.000 ..... 8 hội-viên
- Từ 5.001 đến 10.000 ..... 10 hội-viên
- Trên 10.000 dân ..... 12 hội-viên

##### b) Bầu cử

Chiếu đề-nghị của quận-trưởng liên-hệ, Tỉnh trưởng quyết định về lịch bầu-cử và số lượng hội-viên của Hội-đồng Xã.

Hội-viên Hội-đồng Xã do nhân dân trực-tiếp bầu cử, đơn-vị bầu cử duy nhất là Xã.

Số lượng phiếu tín-nhiệm mà các ứng cử-viên thu đạt được cũng rất quan-trọng vì ứng-cử-viên đạt số phiếu cao nhất đương nhiên là Chủ-tịch Hội-đồng Xã, ứng-cử-viên đạt số phiếu hạng nhì đương nhiên là Phó Chủ-Tịch Hội-đồng. Riêng Tổng thư-ký sẽ do Hội-đồng bầu trong số hội-viên của Hội-đồng.

Nhiệm-kỳ của Hội-đồng là 3 năm nhưng hội-viên Hội-đồng Xã có thể chấm dứt nhiệm-kỳ sớm hơn dự-liệu trong các trường-hợp bị giải nhiệm, từ chức hay toàn thể Hội-đồng bị giải-tán.

c) Hoạt-động

Ngay phiên-họp đầu tiên Hội-đồng Xã sẽ bầu Xã trưởng và lập ban thường vụ để điều-hành hoạt-động của Hội-đồng, Ban Thường-vụ gồm có : Chủ-tịch, Phó Chủ-tịch và Tổng Thư-ký.

Hội-đồng Xã họp thường lệ ít nhất mỗi tháng một lần và không quá 4 ngày, các khóa họp bất thường không quá 2 ngày mỗi tháng. Khóa họp thường lệ do nội qui của Hội-đồng ấn-định, riêng khóa họp bất thường có thể được triệu-tập theo yêu-cầu của Chủ-tịch Hội-đồng Xã, Xã-trưởng hay 1/3 tổng số hội-viên.

Nghị-trình các phiên-họp cho Chủ-tịch Hội-đồng Xã ấn định sau khi thảo-luận với Xã-trưởng và Ban thường vụ.

Ý-kiến của Hội-đồng được đúc kết nơi các quyết định, quyết nghị chỉ có giá-trị nếu được trên một nửa số hội viên có mặt biểu-quyết thuận, quyết-nghị sẽ được chuyển Xã-trưởng chấp hành trong thời-hạn 15 ngày.

2.- QUYỀN-HẠN

Với tư cách đại diện nhân dân trong Xã đảm trách cơ-quan quyết-nghị, quyền hạn của Hội-đồng Xã gồm các lãnh-vực :

- Quyền quyết-nghị
- Quyền tư-vấn
- Quyền kiểm-soát.

a) Quyền quyết-định

\* Tài chánh

Trong lĩnh-vực tài chánh xã-hội Hội-đồng có quyền thảo-luận và biểu quyết về :

- Ngân-sách Xã : nếu tổng số đến 6 triệu thẩm quyền duyệt-y do Tỉnh, nếu trên 6 triệu thẩm quyền duyệt-y thuộc trung-ương.

- Tạp thuế, lệ phí thu cho Ngân sách Xã.

- Tổ-chức quản-trị hội chợ.

\* Chương-trình ích-lợi công cộng :

- Các kế-hoạch xây dựng trang-bị và mọi chương trình ích-lợi công cộng.

- Tân-lập và sửa đổi kế-hoạch chỉnh-trang Xã, thẩm quyền duyệt-y các loại công-tác này thuộc trung-ương.

- Tân tạo hay tu bổ công thự.

Tri-giá các công-tác vừa kể nếu từ 100.000\$ đến 6 triệu sẽ thuộc quyền duyệt-y của Tỉnh sở quan, nếu trên 6 triệu thẩm quyền duyệt-y thuộc trung-ương. Như vậy trong giới-hạn 100.000\$ Hội-đồng Xã có toàn quyền.

\* Đặc nhượng công dịch :

- Trên 3 năm và không quá 500.000\$ sẽ do Tỉnh-trưởng duyệt-y.

- Trên 3 năm và quá 500.000\$ phải được trung-ương duyệt-y.

- Dự-án trang-bị đường xá, cầu cống, đê-đập thẩm quyền duyệt-y thuộc tỉnh.

\* Việc thành-lập, bãi bỏ, đặt tên, đổi tên, dời trụ sở Xã ấp, do Tỉnh-trưởng duyệt-y. Riêng việc sửa đổi ranh giới Xã ấp phải được trung-ương duyệt-y.

\* Kết ước :

- Tạo mãi chuyển nhượng, thuê mượn, tu bổ... trị-giá từ 100.000% đến 6 triệu đồng sẽ do tỉnh duyệt-y, trị-giá trên 6 triệu sẽ do trung-ương duyệt-y.

- Kết-ước thầu công-tác do ngân sách Xã đài thọ nếu dưới 500.000% do tỉnh duyệt-y trên số này phải được trung-ương duyệt-y.

\* Hành xử tố-quyền

Hội-đồng Xã có quyền hành xử tố quyền để bênh vực quyền lợi Xã và giải-quyết các tranh chấp với Tỉnh.

b) Quyền kiểm-soát

Trong lãnh-vực kiểm-soát quyền hạn của hội-đồng tương-đối thu hẹp hơn và chỉ bao gồm :

- Kiểm-soát việc thi-hành các quyết-nghị của Hội-đồng và chương-trình của chính-phủ tại Xã.

- Kiểm-soát việc thi-hành ngân sách Xã, kiểm soát sổ sách kế-toán.

- Kiểm-soát hành-vi và tác-phong nhân viên cán bộ phục-vụ tại Xã, đối với các nhân viên Ủy ban Hành chánh Xã nếu sự khuyến cáo không kết-quả hội-đồng có thể đề-nghị Tỉnh giải-nhiệm nếu đạt được túc số 3/4 tổng số hội-viên.

- Trong bất cứ trường-hợp nào nếu Xã trưởng chấm dứt nhiệm vụ Hội-đồng sẽ bầu Xã trưởng mới.

c) Quyền tư-vấn

Hội-đồng Xã phải được Xã-trưởng liên-hệ tham khảo ý kiến về các vấn-đề :



- Điền-địa, hành nghề, tuyển-dụng viên dịch... Tuy nhiên luật lệ không minh định là các hành-vi vừa kể của Ủy-ban Hành-chánh Xã sẽ có giá-trị hay không? Nếu thiếu sự tham khảo mặt khác nếu có tham khảo nhưng bất đồng, ý-kiến của Hội-đồng Xã hay Ủy-ban Hành-chánh Xã sẽ là yếu-tố quyết-định?

- Hội-đồng có quyền thỉnh nguyện đối với thượng cấp giám-hộ về các nguyện vọng ích-lợi chung cho Xã. Pháp chế minh-thị buộc cơ-quan thượng-cấp của Xã phải cứu xét những thỉnh nguyện đó trong thời-gian ngắn nhất và phải thông báo kết-quả cho Hội-đồng.

## 8.- CƠ QUAN CHẤP HÀNH

Theo qui-định của sắc-lệnh 120/SL/NV ngày 22.8.1972 Ủy ban Hành-chánh Xã được tổ-chức như sau :

### 1.- THÀNH-PHẦN VÀ HOẠT-ĐỘNG

#### a) Thành phần

- Xã-trưởng kiêm Ủy viên Hộ-tịch
- Phó Xã-trưởng Hành chánh
- Phó Xã-trưởng an-ninh
- Ủy-viên Canh nông Cải cách Điền-địa
- Ủy-viên kinh tài
- Ủy-viên thuế vụ
- Chánh thư-ký
- Thư-ký

Tại những xã dưới 5.000 dân Ủy viên Kinh tài kiêm thuế-vụ và không có thư-ký.

Riêng những Xã đã lập cuộc Cảnh-sát Quốc-gia, cuộc trưởng cơ-quan này kiêm nhiệm Phó Xã-trưởng An-ninh.

b) Tuyên bố

- Xã trưởng do Hội đồng Xã bầu ra trong các hội viên của Hội-đồng ngay trong phiên-họp đầu tiên theo thể thức bỏ phiếu kín, nếu trong vòng đầu tiên không ứng tuyển viên nào đạt đa số tuyệt đối, trong vòng sau chỉ cần đạt đa số tương-đối.

- Các phó Xã-trưởng, Ủy viên chánh thư-ký và thư ký thuộc Ủy ban Hành chánh Xã do Tỉnh-trưởng bổ nhiệm sau khi tham khảo ý kiến Quận-trưởng và Xã-trưởng liên hệ.

Đây là điểm cải-tiến đáng khích-lệ nhất của pháp-chế hiện hành (Sắc lệnh 120-NV/SL ngày 22.8.1972) so với các sắc-lệnh trước sự bổ-nhiệm các viên-chức này đòi hỏi phải có sự thỏa-hiệp của Hội-đồng Xã nên đã tạo nhiều trở ngại cho công vụ Xã trong khoảng thời-gian chưa đạt được thỏa-hiệp giữa Xã-trưởng và Hội-đồng Xã.

c) Nhiệm-kỳ

Nhiệm kỳ của Ủy-ban Hành-chánh Xã chấm dứt cùng lúc với nhiệm-kỳ của Hội-đồng Xã, nếu Hội-đồng bị giải tán Ủy-ban Hành-chánh Xã cũng phải chấm dứt nhiệm-vụ.

Trường-hợp này luật lệ dự-liệu cho phép Tỉnh trưởng liên-hệ chỉ định một "Ủy ban Hành-chánh Xã thu hẹp" kiêm nhiệm phần hành quyết-nghị và chấp hành trong thời-gian chờ đợi Ủy-ban Hành-chánh Xã và Hội-đồng Xã mới được bầu cử.

Xã-trưởng có thể bị tuyên-bố đương nhiên từ chức trong các trường-hợp tương-tự hội-viên Hội-đồng Xã, nếu Xã trưởng phạm lỗi khi thi hành nhiệm-vụ Tỉnh trưởng có quyền quyết-định giải nhiệm chiếu đề nghị hội đủ túc số 3/4 tổng số hội-viên của Hội-đồng Xã.

d) Điều-hành

Xã-trưởng chỉ huy tổng-quát toàn thể nhân viên Ủy-ban Hành-chánh Xã và các cán-bộ phục-vụ tại Xã.

Phó Xã-trưởng Hành-chánh điều hợp hoạt-động của các Ủy-viên theo chỉ thị của Xã-trưởng và thay thế Xã trưởng khi ông này vắng mặt.

Ngoài ra hoạt-động của Ủy-ban Hành-chánh Xã còn có những phiên-họp, loại này có thể chia làm hai loại :

- Họp nội-bộ : Ủy-ban Hành-chánh họp nội-bộ mỗi tháng một lần để kiểm điểm và hoạch-định chương-trình hoạt-động cùng phối-hợp các cơ-quan trong Xã.

- Họp với Hội-đồng Xã : mỗi tháng ít nhất một lần Xã-trưởng tham dự các phiên-họp của Hội-đồng Xã với tư cách thay mặt Ủy-ban Hành-chánh Xã.

2.- NHIỆM-VỤ VÀ QUYỀN-HẠN CỦA ỦY-BAN HÀNH-CHÁNH XÃ

Để thấy rõ được sự phân công số các nhân viên Ủy-ban Hành-chánh Xã, chúng ta phân tách nhiệm vụ và quyền-hạn từng nhân viên.

a) Xã-trưởng

- Xã-trưởng là đại diện chính quyền tại Xã  
- Thi-hành các chỉ thị của Chính-phủ  
- Chấp-hành các quyết-nghị của Hội-đồng Xã  
- Điều-khiển Ủy-ban Hành-chánh Xã, điều hợp công-vụ Xã.

- Trước Hội-đồng Xã, Xã-trưởng chịu trách-nhiệm chung cho Ủy-ban Hành-chánh Xã, đồng thời có quyền đề nghị khen thưởng và trừng phạt đối với nhân viên các cấp trong Xã.

- Điều động các lực lượng thống thuộc Xã kể cả nghĩa quân.

- Thi nhận các chứng thư, cấp các chứng thư hành-chánh, ký phiếu thu xuất, hòa giải các tranh chấp trong Xã.

- Ký phiếu thu ngân và cho phép xuất ngân trong kinh phí dự-trù và hiện kim thuộc ngân-sách Xã.

b) Các Phó Xã-trưởng

\* Phó Xã-trưởng Hành chánh :

- Theo chỉ thị của Xã-trưởng, điều-hợp hoạt động của các Ủy-viên.

- Thay thế Xã-trưởng khi viên chức này vắng mặt.

- Có thể được Xã-trưởng ủy-quyền ký một số hồ sơ, văn-thư và thẩm-quyền giải-quyết một số vấn đề trong phạm-vi quyền-hạn của Xã-trưởng - trừ quyền xuất ngân.

\* Phó Xã-trưởng An-ninh :

- Phụ trách các vấn đề trật tự, an-ninh, cảnh sát, quân vụ và thi-hành nghĩa vụ quân-sự.

- Đảm trách nhiệm vụ tư-pháp cảnh lại trong Xã.

- Theo dõi các hoạt-động chính-trị, tình báo, nhân dân tự-vệ, thanh-niên và thể thao.

- Thay mặt Xã-trưởng khi viên-chức này vắng mặt riêng trong phạm-vi chính-trị và quân-sự.

- Phụ trách vấn-đề An-ninh Hành-chánh.

c) Các Ủy-viên và nhân viên Ủy-ban Hành-chánh Xã

\* Ủy-viên hộ-tịch (do Xã-trưởng kiêm nhiệm) :

- Chấp giữ sổ bộ hộ tịch

- Vì tình-trạng thực-tế ủy viên hộ tịch còn nhiệm vụ giúp đỡ và chỉ dẫn đồng bào trong các phiên tòa lưu động về hộ tịch.

\* Ủy viên Canh-nông Cải-cách Điền Địa

- Các vấn-đề liên-hệ nông lâm ngư-mục và việc thi-hành chương-trình Người Cây Có Ruộng.

\* Ủy viên Kinh tài :

- Quản-lý tài chánh, tài sản Xã, ngân sách Kinh-tế, tiếp liệu nghiên-cứu biện-pháp tăng tài nguyên Xã, thủ quỹ.

\* Ủy-viên Thuế vụ :

- Lập bộ thuế, lệnh thu các sắc thuế.

\* Chánh thư ký :

- Giúp đỡ Ủy-ban Hành-chánh Xã điều-hành công việc tổng-quát chấp giữ ấn tín sổ sách, văn-khố Xã.

\* Thư-ký :

- Là phụ tá của chánh thư-ký trong các phần hành của chánh thư-ký, thư-ký kiêm bưu trạm.

Ngoài ra các phần vụ xã-hội, văn-hóa giáo-dục, kiến-thiết, lao-động, y-tế, vệ sinh công cộng được giao phó cho Phó Xã-trưởng Hành chánh kiêm nhiệm.

## CHƯƠNG HAI

# NHÂN VIÊN CHUYÊN MÔN TẠI XÃ VÀ SƠ LƯỢC TỔ CHỨC ẤP

### A.- NHÂN-VIÊN CHUYÊN-MÔN TẠI XÃ

Nhân-viên chuyên-môn tại Xã hoạt-động trên nhiều lãnh-vực khác nhau như : giáo-dục, y-tế, thông tin, cảnh sát, nhưng trong phần phân tích sau đây chúng ta chỉ nhận xét về những nhân viên thống thuộc Xã mà thôi.

#### 1.- THÀNH-PHẦN

Thành phần nhân viên chuyên-môn thống thuộc Xã chỉ gồm có cán bộ thông tin chiêu-hồi và Cảnh-sát Quốc gia, tuy nhiên cũng nên lưu ý là hai thành phần này cũng còn thuộc hệ-thống chỉ huy hàng dọc do các chi-sở quan đảm-trách.

#### 2.- HOẠT-ĐỘNG

##### a) Hoạt-động Cảnh-sát Quốc-gia

Vì là một tổ-chức có cơ sở và được tổ-chức từ lâu nên hoạt-động chuyên-môn về lãnh-vực cảnh-sát chịu ảnh-hưởng chung của hoạt-động Hành chánh là nệ-thức và lệ thuộc vào hệ-thống chỉ huy chiêu dọc nhiều hơn là Xã (chiều ngang).

##### b) Hoạt-động Thông-tin Chiêu-hồi

Cơ sở hoạt-động thường phải đặt chung với Ủy ban Hành chánh xã, ếp hoạt động thông tin chiêu-hồi đặt trên địa bàn tương-đối rộng lớn mà nhân số thường không

đáp-ứng nhu-cầu nên công-tác chỉ thu hẹp trong các phần hành như : phát thanh cố định và lưu động, vô tuyến truyền hình, vãng gia, các hình thức này đòi hỏi khả-năng riêng-tư nơi cán bộ nhiều hơn là chuyên-môn.

### 3.- HUẤN-LUYỆN CHUYÊN MÔN

Công cuộc huấn-luyện chuyên-môn cho các viên chức này do cơ-quan chuyên-môn liên-hệ đảm trách, riêng cán-bộ thông-tin công việc huấn-luyện tương-đối còn sơ sài với thời-gian thu-huấn sơ khởi 4 tuần-lễ tại Trung tâm Huấn-luyện Cán-bộ Quốc-gia Vũng-Tàu và mỗi năm thêm 4 tuần lễ huấn-luyện bồi dưỡng.

#### B.- SƠ-LƯỢC TỔ-CHỨC ẤP

Thành phần Ban trị-sự ấp gồm có :

- Trưởng-ấp
- Phó Trưởng-ấp Hành-chánh
- Phó Trưởng-ấp An-ninh

Nếu Ấp trên 3.000 dân có thể tuyển thêm một thư ký giúp việc. Nếu dưới 3.000 dân Ban trị-sự chỉ có một Phó trưởng-ấp.

Trưởng-ấp Phó Trưởng ấp, và thư-ký nếu có đều do Tỉnh-trưởng sở quan bổ-nhiệm sau khi tham-khảo ý kiến quận và Xã-trưởng liên-hệ.

Nhiệm-vụ của Ban Trị-sự ấp theo phần hành của từng nhân-viên chia ra :

**THƯ-VIỆN QUỐC-GIA**

- Trưởng ấp

Thay mặt Xã-trưởng tại ấp thi-hành luật-lệ, chủ-trương đường lối của chính-phủ, thi-hành chỉ thị của thượng-cấp Hành-chánh địa-phương. Điều-khiển ban trị-sự ấp, đại-diện ấp trước Ủy-ban Hành-chánh Xã, giúp Xã hành thu các sắc thuế, phụ-trách về an-ninh Xã. Điều-động các lực-lượng trong Xã kể cả nghĩa quân.

- Phó trưởng-ấp Hành-chánh

Thay mặt trưởng-ấp khi viên-chức này vắng mặt.

- Phó trưởng-ấp An-ninh

Phụ trách tổ-chức tình-báo, chính-trị, thanh niên thể thao, Nhân dân tự vệ, thay mặt trưởng-ấp khi viên chức này vắng mặt, riêng trong hai lãnh-vực an-ninh và chính-trị.





PHẦN THỨ HAI  
**HOẠT ĐỘNG CÔNG QUYỀN XÃ  
TẠI CHỢ MỚI**

## CHƯƠNG MỘT

# VẤN ĐỀ NHÂN SỰ

Nhân sự là một yếu-tố tối quan-trọng trong hoạt động hành chánh ; riêng trong hoạt-động Hành-chánh công quyền cấp Xã vấn-đề nhân sự được giải-quyết qua hai hình thức : do nhân dân liên-hệ bầu cử hoặc do chính quyền cấp giám hộ bổ-nhiệm.

Trước khi phân tích thực-trạng nhân sự cấp Xã tại quận Chợ Mới chúng ta nghiên-cứu sơ-lược vấn-đề nhân sự theo pháp chế hiện-hành.

Pháp chế hiện hành trao cho nhân dân quyền bầu cử duy nhất trong guồng máy Hành-chánh Xã là tuyển chọn các hội-viên Hội-đồng Xã.

- Cử-tri : tất cả các công dân cư ngụ trong Xã có quốc-tịch Việt-Nam, đủ l8 tuổi được hưởng đầy đủ quyền công-dân, đều có quyền tham-gia bầu cử.

- Ứng-cử-viên : có Việt-tịch liên tục hay hồi tịch ít nhất 3 năm hoặc nhập-tịch ít nhất 5 năm, đủ 25 tuổi, cư trú tại Xã liên-tục ít nhất một năm, hưởng đầy đủ quyền công dân và không ở trong trường-hợp vô tư cách hay vô năng lực.

Trách nhiệm về các cuộc bầu cử loại này do Hội đồng tuyển cử địa phương đảm trách (Hội đồng có nhiệm vụ cứu xét danh sách cử-tri, danh sách ứng-cử-viên, ấn-định mẫu-phiếu và kiểm kê kết-quả). Thành phần "Hội-đồng tuyển cử địa-phương" gồm có :

- Tỉnh-trưởng hay Đại diện ..... Chủ-tịch
- Chánh án tòa sơ-thẩm sở tại hay  
Đại diện ..... Hội-viên
- Quận-trưởng liên-hệ hay Đại-diện Hội-viên
- 2 Nghị viên hội-đồng Tỉnh ..... Hội-viên
- 1 Đại-diện tòa Hành-chánh Tỉnh ... Thuyết trình  
viên

Tuy nhiên trong vấn đề nhân sự luật lệ hiện hành còn một khuyết-điểm là không đòi hỏi điều-kiện văn hóa đối với các ứng cử viên như sắc-lệnh 203-d/NV/SL cũ, đây cũng là một trở ngại cho việc hoạt-động của guồng máy Hành chánh Xã nếu có những nhân viên lâm vào trường-hợp này.

Hình thức thứ nhì để cung cấp tài nguyên nhân lực cho guồng máy Hành-chánh Xã là bổ nhiệm, trừ các nhân viên chuyên-môn do cơ-quan liên-hệ phụ-trách, các ủy-viên và viên-chức trong ủy ban Hành-chánh Xã đều do Tỉnh-trưởng liên-hệ bổ-nhiệm sau khi tham khảo Quận và Xã-trưởng liên-hệ.

Ngoài hai hình-thức trên, xã còn có thể tuyển một số nhân viên đặc-biệt cho Xã như biện làng, thường xuyên, từ đình các nhân viên này được gọi là viên dịch Xã và do ngân-sách Xã đài thọ về lương bổng (tương đối rất thấp).

#### A.- VẤN-ĐỀ NHÂN-SỰ TRONG CƠ-QUAN QUYẾT-NGHỊ

Tỷ lệ an-ninh địa phương đạt 100% nên các cuộc bầu cử hội-viên hội-đồng Xã đã được tiến-hành đúng lịch bầu cử do trung-ương định. Nhiệm khóa hiện tại đều do

những cuộc bầu cử trong khoảng độ nhất tam cá nguyệt năm 1970. Trong số 12 Xã thuộc quận Chợ Mới có 8 Xã loại A và 4 Xã loại B. Trong cùng một hoàn cảnh nên vấn-đề nhân-sự hạ tầng cơ-sở tại quận Chợ Mới không có nhiều khác-biệt, những đặc-điểm chung có thể là : tính cách địa-phương, sự phân-hóa và tranh chấp vì quyền-lợi....

Trong thành phần nhân sự của cơ-quan quyết nghị nếu chia theo tuổi tác chúng ta có thể tạm có hai lớp người :

\* Lớp người lớn tuổi :

Đây là lớp người chiếm đa số, tương đối ít học, sinh-hoạt nông nghiệp, có nhiều liên-hệ sâu đậm đối với tôn giáo và đoàn thể địa-phương.

\* Lớp người trẻ :

Thuộc thành phần Cảnh-sát-viên, nghĩa quân hay cán-bộ Phát-triển Nông-thôn... tham-gia hoạt-động Hành chánh Xã trong cơ-quan quyết nghị để né tránh vấn đề quân dịch, lớp người trẻ tuổi này có học nhưng vì thiếu-số nên lạc lỏng trong đám đông những người lớn tuổi, mặt khác vì mới hội nhập nên chưa tạo được nhiều uy-tín.

Nguyên nhân thúc đẩy một số người ứng cử vào hội-đồng Xã, ngoài ý muốn cá nhân đôi khi thường kèm theo sự đề-cử trong sinh-hoạt nội-bộ của đoàn thể nhằm kiểm-soát và thao túng hoạt-động Hành-chánh Xã ấp địa phương. Điển hình là Xã Long-Kiến với 100% Hội viên Hội-đồng Xã thuộc Phật-giáo Hòa Hảo và đại-đa-số nhân viên cơ-quan chấp hành cũng thuộc tôn-giáo này.

Hội viên Hội-đồng Xã có thể là những người sinh-trưởng và cư ngụ liên-tục tại Xã và đã từng hoạt động trong cơ-cấu Hành-chánh Xã nhiều năm, có khi kéo

dài liên-tục từ thời thuộc Pháp cho đến nay cũng có một số khác chỉ mới cư ngụ tại Xã một vài năm và lần đầu tiên tham gia hoạt-động Hành chánh Xã ấp.

Vì tình-trạng đó nên sinh-hoạt hội-đồng tùy thuộc các phe nhóm chứ không đạt được sự nhất trí, thường các phe phái lợi dụng chiêu bài công vụ để mưu cầu tư lợi cá nhân hay phục-vụ quyền lợi đoàn thể.

Về khía cạnh kiến-thức chuyên-môn chúng ta thấy cũng không phải là nan giải tuy rất quan-trọng vì hội viên Hội-đồng Xã đều được tôi luyện bởi kinh-nghiệm và có khi được hội thảo bồi dưỡng tại Trung-tâm tu-nghiệp Tỉnh.

Vấn đề thực sự nan giải trong sinh-hoạt hội-đồng Xã là vấn đề tuổi tác vì không thể nào tạo sự đồng nhất được. Việc làm của những người thuộc lớp tuổi nhiều khi không dựa trên sự cho phép của luật lệ mà lại dựa trên niềm kiêu hãnh về tuổi tác, họ lý luận chủ-quan tới mức ngoan-cố dựa theo kinh nghiệm và đáng tiếc là kinh-nghiệm đó thường lỗi thời và sai lầm, trong cách cư xử đối với những người trẻ tuổi họ có những hành vi kẻ cả vô lý trong hoạt-động công vụ mà họ vẫn lý luận coi các đồng sự "Như em cháu trong nhà". Hành-vi này đưa đến đối kháng đương-nhiên phải có của lớp người trẻ tuổi, nhu-cầu thực-tế bắt buộc họ phải tập hợp lại để có tiếng nói đôi khi để hoạt-động đối nghịch với lớp người lớn tuổi, kết-qua là sự rình rập chống đối nhau đưa sinh hoạt hội-đồng Xã đến mức có thể coi là hoạt-động của những đại-diện cho hai thế-hệ trẻ và già chứ không còn là hoạt-động đại-diện cho nhân dân Xã nữa.

Sở dĩ có tình-trạng tai hại này vì hiện nay thành phần cử-tri chỉ còn lại những người lớn tuổi, trái lại thành phần thanh-niên phải tham gia nghĩa-vụ quân-sự nên vắng nhà và không bầu-cử được.

## 1.- KHẢ-NANG

So sánh những quyền hạn được luật lệ giao phó với khả-năng của hội-viên Hội-đồng Xã chúng ta thấy ngay rằng sự kém hữu-hiệu của hoạt-động Hành-chánh Xã là hậu-quả đương nhiên.

- Khả-năng chuyên môn : khả-năng chuyên-môn về hành chánh trước khi tham gia Hội-đồng Xã thường thiếu sót, đa tạp ; khả-năng này thường được đào tạo bởi :

\* Kinh-nghiệm : đối với những người đã tham gia hoạt-động Hành chánh lâu năm, họ rất thông suốt thủ tục Hành-chánh, thậm chí đến chi tiết họ cũng nhớ được, những tác vụ riêng của từng cá nhân họ cũng nhớ được...

\* Do sự đào tạo trước khi đổi ngành hoạt-động đây là trường-hợp của C.S.Q.G., Cán bộ P.T.N.T., nghĩa quân... tuy nhiên kiến-thức của họ rất tổng-quát không mấy ích-lợi cho hoạt-động Hội-đồng Xã.

Tuy nhiên những khả-năng có thể vừa nói chỉ là những khả-năng để họ trở thành những người thừa hành khó chứ chưa chắc đã giúp họ chu toàn nhiệm-vụ hơn những người khác vì hoạt-động quyết-nghị là hoạt-động thể hiện dân ý của nhân dân Xã hoạt-động này đòi hỏi sự phản-ảnh trung-thực quyền-lợi chung chứ không đòi hỏi những khả-năng vun vát xoay quanh mưu mô tư lợi.

Mặt khác, khả-năng văn-hóa của hội-viên Hội-đồng Xã cũng rất yếu kém, đa số ở tình-trạng sơ vãng tiểu học chỉ một số rất ít đạt trình-độ cao hơn và cũng có một số ít trình-độ dưới sơ-học, song phần lớn hội-viên Hội-đồng Xã trong vùng nghiên-cứu cũng không xa lạ gì với vấn đề quản-trị Hành-chánh vì họ đã hoạt-động trong

các đoàn thể có tổ-chức qui củ, vấn-đề chỉ là thích-hợp hóa với hoạt-động công vụ trong cơ-quan quyết-nghị mà thôi.

Riêng về phía chính quyền thương-cấp của Xã ấp, nhằm đào tạo một nguồn nhân-lực đầy đủ khả-năng nên đã đặt vấn đề huấn luyện mà chúng ta sẽ xét kỹ trong phần nghiên cứu về khía cạnh huấn luyện.

## 2.- TƯ-CÁCH ĐẠI BIỂU NHÂN DÂN XÃ

Pháp chế hiện hành đã chọn Xã là đơn vị bầu cử duy nhất, do đó mỗi hội viên hội-đồng Xã là một trong những đại diện của nhân dân toàn Xã tuy thực chất hội viên hội-đồng Xã nhiều khi chỉ là đại diện cho đảng phái hay tôn giáo...

Hội-viên hội-đồng Xã tại quận Chợ Mới thuộc đủ thành phần : nông dân, công nhân, công chức, cán bộ và quân nhân... tuy nhiên giới nông dân chiếm đa số.

Không thể có một tiêu-chuẩn nào giúp chúng ta có thể đánh giá THỰC được tư cách đại-biểu nhân dân của các hội-viên Hội-đồng Xã được, ngay cả cách hợp-lý nhất là căn-cứ trên số phiếu tín nhiệm cũng không có gì bảo đảm vì nhân dân chưa mấy quan-tâm đến sinh-hoạt theo đường lối dân chủ, khi quyết định bỏ phiếu người dân không biết và cũng không tìm hiểu khả-năng của người mình lựa chọn mà thường căn-cứ vào những lời hứa hẹn, sự giới-thiệu của đoàn-thể và nhiều trường-hợp vì sự ưng ý đối với dấu-hiệu mà ứng-cử-viên đã chọn.

\* Thống kê biểu tổng-quát

x ã	25-40 tuổi	41-55 tuổi	55-70 tuổi	Trên 70
An-Thanh Trung	0	3	7	0
Hòa-Bình	2	7	3	0
Long-Điền	2	5	5	0
Long-Kiến	1	5	4	2
Tán-Mỹ	0	4	6	2
Mỹ-Hiệp	0	5	7	0
Bình-Phước-Xuân	0	3	5	2
Hội-An	0	6	4	0
Kiến-An	1	5	6	0
Nhơn Mỹ	3	3	4	0
Mỹ Hội Đông	3	7	1	1
Mỹ-Luông	4	4	4	0
Tổng cộng	16	57	56	7
Tỷ lệ	11,75%	41,95%	41,15%	5,15%

Niên-trưởng trong tổng số 136 Hội-viên Hội-đồng Xã là Ông Nguyễn-Hữu-Tước sinh năm 1891 thuộc xã Tân Mỹ, trẻ nhất là hai ông Dương Minh-Tòng và Lâm Phước đều sinh năm 1944 (thuộc xã Nhơn Mỹ và Xã Mỹ-Luông).

**B.- VẤN-ĐỀ NHÂN-SỰ TRONG CƠ-QUAN CHẤP-HÀNH**

Khác hơn cơ-quan quyết-nghị được nhân dân bầu cử trực tiếp thành phần nhân sự trong cơ-quan chấp hành do chính-phủ bổ-nhiệm, ngoại-trừ Xã-trưởng do Hội-đồng Xã bầu ra trong số hội-viên của Hội-đồng.



Trước đây trong việc bổ-nhiệm luật lệ minh thị đòi hỏi sự thỏa-hiệp của Hội-đồng-xã, dự-liệu này đã cản trở việc thành lập Ủy-ban Hành-chánh xã vì hội-viên hội đồng Xã thường muốn giới-thiệu người thuộc phe nhóm đảm nhận chức vụ ủy-viên trong Ủy-ban Hành-chánh xã để phe nhóm của họ thao túng toàn bộ guồng máy Hành-chánh xã. Ngược lại Xã-trưởng cũng chỉ muốn giới-hạn các ủy-viên phải là thân cận cá nhân hay phe nhóm để tạo thành một tập-đoàn với ý đồ tách khỏi sự chi-phối của Hội-đồng xã càng nhiều càng tốt. Do đó nhiều trường-hợp Xã-trưởng được bầu ra đến 6 tháng mà thành phần ủy-ban Hành-chánh xã vẫn chưa đầy đủ vì chưa đạt được sự thỏa-hiệp.

Hiện nay pháp-chế Hành-chánh Xã được cải tổ với sắc-lệnh số 120 SL/NV ngày 22.8.1972 ấn định tỉnh-trưởng có quyền bổ-nhiệm các ủy-viên và nhân viên ủy-ban Hành-chánh xã sau khi tham khảo ý kiến Quận-trưởng và Xã-trưởng liên-hệ.

Thực tế sự bổ-nhiệm bắt đầu từ dưới lên trên : Xã-trưởng chọn lựa rồi giới-thiệu lên quận-trưởng, nếu quận-trưởng đồng ý sẽ giới-thiệu và trình tỉnh-trưởng để viên-chức sau cùng này quyết-định, thường thì nếu xét khả-năng và lý lịch người được Xã-trưởng giới-thiệu có thể chấp nhận được quận ít khi từ chối đồng thời Tỉnh-trưởng cũng ít khi làm khác với đề-nghị của quận, xem như thế Xã-trưởng là chủ-động trong việc thành-lập Ủy-ban Hành-chánh Xã, nghĩa là tuyển lựa các cộng-sự-viên - Trừ các Phó xã-trưởng - của mình sự tham-gia của thượng cấp chỉ nhằm tái kiểm định nặng về hình-thức mà thôi.

Trong cộng đồng Xã, một hội-viên Hội-đồng Xã không phải ngẫu-nhiên được bầu làm Xã-trưởng mà thường được tuyển trạch trước do phe nhóm nên ngay khi được bầu làm Xã-trưởng chính-thức bởi quyết-nghị của Hội-đồng Xã, thường các Xã-trưởng đã có sẵn danh sách các cộng-sự-viên dự định trước, thông thường danh sách này được căn

cứ vào liên-hệ cá nhân với Xã-trưởng tuy nhiên vì uy-tín, để tránh trường-hợp bị thượng-cấp bác khước nên sự chọn lựa cũng rất chú ý tới khả-năng do đó các ủy-viên tiên nhiệm thường được lưu dụng.

Cấp số nhân viên thuộc Ủy-ban Hành-chánh Xã trong tổng-số 12 Xã thuộc Quận Chợ Mới hiện đầy đủ 100%.

### 1.- KHẢ-NANG

Ủy-ban Hành-chánh Xã là cơ-quan chấp hành và trực-tiếp phục-vụ dân chúng nên vấn-đề khả-năng rất quan trọng do đó công cuộc huấn-luyện viên chức Xã ấp cũng đặc-biệt chú tâm đến thành phần này, tỷ-lệ đã thụ huấn đạt khoảng 95% vì có một số lâm trường-hợp bất khả dự phòng như tai nạn, bệnh tật... nên không thể dự khóa huấn luyện theo lịch trình được nên phải chờ khóa sau hoặc trường-hợp tân tuyển nên chưa được huấn luyện.

Các ủy viên, trong giờ làm việc pháp định đều có mặt tại tru-sở để trực-tiếp phụ-trách công vụ thuộc phần hành của mình, tại Chợ mới hoạt-động trong guồng máy Hành-chánh hạ tầng không có một đe dọa nào về an-ninh mà ngược lại là một vinh-dự nên hầu hết các viên-chức đều phục-vụ hăng say. Đôi khi cũng có trường-hợp thiếu sót bổn-phận vì cư ngụ xa trụ sở, trường-hợp bất khả kháng ; nhưng không trầm-trọng. Mặt khác khi tham gia hoạt-động Hành chánh Xã các viên chức Xã ấp cũng chịu ảnh hưởng của đoàn thể (Phật giáo Hòa Hảo, Dân Xã đảng, Cao-Đài, Thiên Chúa giáo...) nên thường cố gắng để tạo ảnh hưởng tốt của đoàn thể trong quần chúng, đôi khi sự nghiêm chỉnh trong hoạt-động hành chánh còn nhầm hậu ý để có thể ứng cử trong những nhiệm khóa sau.

Yếu-tố khác giúp hoạt-động công vụ hạ tầng khả quan là sự kiểm soát thường xuyên của thượng-cấp giám hộ, trong các kỳ thanh-tra những lỗi lầm đều được sửa

sai và ngăn chặn kịp thời nên tránh được những trường hợp trầm-trọng.

Về phía quần-chúng, được sự hướng dẫn của các đoàn thể ngoài chính-quyền cũng là những cảnh cáo đối với những dự tính hay những hành-vi phi-pháp của viên chức Xã ấp... Ở đây một lạm quyền nhỏ, một lỗi lầm tầm thường cũng có thể là nguyên-nhân cho quần chúng biểu tình phản đối. Có lẽ vì thế mà khi thi hành công vụ viên chức Xã ấp cũng phần nào e dè.

### C.- SƠ LƯỢC VẤN-ĐỀ NHÂN-SỰ TRONG THÀNH PHẦN CHUYÊN-MÔN

Thành phần chuyên môn tại Xã chịu sự chỉ huy của Xã gồm Cảnh-sát Quốc-gia và Cán-bộ Thông-tin.

#### 1.- CẢNH-SÁT QUỐC-GIA

Quận Chợ Mới được chọn làm thí-điểm cho hoạt-động tại hạ tầng cơ sở của ngành Cảnh Sát Quốc-Gia nên tổng số 12 Xã đều thành lập cuộc Cảnh-Sát Quốc-Gia, trong đó trưởng cuộc đương nhiên kiêm-nhiệm Phó Xã trưởng an-ninh.

Tổng số nhân viên Cảnh-Sát Quốc-Gia phục-vụ trong 12 cuộc đặt tại 12 Xã lên đến 484 người, các cấp chỉ huy đều là sĩ-quan trong số có 3 trung-úy và 9 thiếu úy. Một số thuộc thành phần quân nhân chuyển ngạch, số còn lại là sĩ-quan cảnh-sát.

So với các hoạt-động công vụ khác hoạt-động của ngành Cảnh-sát có phần dễ dàng nhờ đầy đủ phương-tiện, các cuộc đều có trụ-sở và công-xa riêng.

## 2.- THÔNG-TIN

Hoạt-động thông tin hiện đang gặp nhiều khó khăn vì chủ-trương giảm cán của chính-phủ, theo dự-định từ tháng 10.1972 sẽ giảm cán 100% tại các ấp và sẽ chỉ còn cán bộ thông tin ấp Xã mà thôi.

Trước 1.10.1972 trong 12 Xã trên toàn quận tổng số cán bộ thông tin gồm 113 người chia ra :

- 12 cán-bộ thông-tin tại Xã
- 101 cán bộ thông-tin tại các ấp.

Hoạt-động thông-tin tương-đối thiếu thốn phương tiện và chỉ bao gồm những hoạt-động : phát-thanh cổ đình và lưu-động, vô tuyến truyền hình, vãng gia... một đôi khi cũng có chiếu phim.

## D.- HUẤN-LUYỆN-VIÊN-CHỨC XÃ ẤP

Nhằm giao phó công vụ hạ tầng cho chính nhân dân địa phương đảm trách nên phần đông viên-chức Xã ấp đều là người địa phương thuộc thành phần ít học, thiếu khả năng và ý thức công-vụ trong một hoàn cảnh mới nên vấn đề huấn-luyện đã được đặt ra theo ba chỉ tiêu :

- Gây ý thức tự-quản và tự-lực phát-triển
- Xây dựng tác-phong và tinh-thần mới trong công tác hạ tầng cơ sở trên căn-bản dân-chủ, tiến-bộ và khoa-học.
- Tạo cho viên-chức Xã ấp những kiến-thức cần bản cần-thiết.

Theo ba chỉ tiêu đó, một số các mục-tiêu có tính cách giai-đoạn đã được đề ra. Năm 1968 : Bình-định,

chiêu-hồi và Nhân-dân Tự-vệ năm 1969 : xây dựng hạ tầng cơ sở, kiện toàn hoạt-động địa-phương tự túc phát-triển, phục-hồi kinh-tế nông thôn... năm 1970 : bảo-vệ an-ninh cho dân chúng, thực thi cộng đồng phát-triển, phát-triển kinh-tế địa-phương... Năm 1971 : địa-phương tự quản và tự túc phát-triển...

Theo chiều hướng đó các viên-chức thuộc 12 Xã trong quận Chợ Mới có thể được thụ-huấn :

- Tại tỉnh liên-hệ (do Trung-tâm Tu-nghiệp công chức đảm trách).
- Tại trung-tâm huấn-luyện cán-bộ quốc-gia Vũng-Tàu.

Ngoài ra còn các hình-thức huấn-luyện khác như :

- Quan-sát tại ngoại-quốc.
- Huấn-luyện tại chỗ (qua hình-thức các cuộc thanh-trà của Tỉnh và Quận).

### 1.- HUẤN-LUYỆN TẠI TỈNH

Thành phần học viên của các khóa huấn-luyện tại Tỉnh gồm các nhân viên thuộc Ủy-ban Hành-chánh Xã.

Chương-trình huấn-luyện thuộc đủ mọi lãnh-vực chính-trị Hành-chánh, quân-sự và chuyên-môn, thời-lượng được phân chia :

- Tổng quát ..... 02 giờ
- Chính-trị ..... 10 giờ
- Xây dựng tác phong và kỹ-thuật 10 giờ
- Hành-chánh ..... 20 giờ
- Chuyên-môn ..... 10 giờ
- Thực-tập ..... 10 giờ

Tuy nhiên theo nhu-cầu địa-phương và tùy từng giai-đoạn nội-dung và thời-lượng các khóa huấn luyện có thể được thay đổi chút ít.

Ngoài ra còn có những khóa huấn luyện về các công tác có tính cách giai-đoạn mạnh mẽ huấn luyện yểm trợ chương-trình ; các chương-trình đáng chú ý là chương-trình Người cày có Ruộng, chương trình Nhân dân Tự vệ, chương-trình tự túc phát-triển, chương-trình thông tin đại-chúng...

Mặt khác đôi khi có những biến chuyển bất thường và quan-trọng có tính cách thời sự tỉnh còn tổ-chức những cuộc hội-thảo trong thời lượng giới-hạn độ 30 giờ với không quá 80 hội-thảo thảo viên.

## 2.- HUẤN-LUYỆN TẠI TRUNG-TÂM VŨNG-TÀU

Thành phần các viên-chức Xã Ấp thu huấn tại trung tâm huấn-luyện cán bộ quốc-gia Vũng-Tàu gồm toàn thể Ủy-ban Hành chánh Xã, Chủ-tịch, Phó Chủ-tịch và Tổng thư-ký của Hội-đồng Xã.

Thời lượng huấn-luyện tại Trung-tâm Vũng-Tàu chia làm hai phần :

### \* Phần huấn-luyện :

- Chính-trị ..... 26 giờ
- Hành chánh Tư-pháp ..... 86 giờ
- Dân sự vụ và phát-triển ..... 58 giờ
- Xây dựng Nông thôn ..... 26 giờ
- Nhân dân Tự vệ ..... 40 giờ

### \* Phần sinh-hoạt :

Phần huấn-luyện được áp-dụng ban ngày, về đêm, mỗi tối từ 19 đến 21 giờ có sinh-hoạt văn-nghe.

Kỹ-thuật huấn-luyện tại trung-tâm huấn-luyện Vũng-Tàu gồm diễn giảng, quan-sát, hội thảo...

### 3.- QUAN-SÁT TẠI NGOẠI-QUỐC

Thành phần viên-chức Xã-ấp tại Quận Chợ Mới được đi ngoại-quốc quan sát chỉ có những Xã-trưởng mà thôi.

Nội-dung các cuộc quan sát để học hỏi này được thực-hiện trong môi-trường hạ tầng cơ sở các nước bạn, đặc-biệt là Trung-Hoa Dân-Quốc (Đài-Loan).

Số người đã đi quan sát rất hạn chế, trong tổng số 12 vị Xã trưởng chỉ có 5 vị đã đi Đài-Loan trong hai đợt quan sát 1967 và 1971 : thường thì mỗi cuộc quan sát chỉ kéo dài không quá một tháng.

### 4.- HUẤN-LUYỆN TẠI CHỖ

Thực ra vấn đề này chỉ có danh xưng pháp-định là các cuộc thanh-tra, nhưng về phương-diện huấn-luyện đã góp phần lớn trong việc xây dựng khả-năng chuyên môn cho viên-chức Xã ấp.

Chung cho toàn tỉnh An-Giang, các cuộc thanh-tra được tổ-chức như sau :

- Thanh-tra cấp Tỉnh : thanh-tra thường xuyên và bất thường, các cuộc thanh-tra thường xuyên được tổ-chức ba tháng một kỳ, thanh-tra bất thường do nhu-cầu, các cuộc thanh-tra cấp tỉnh thường do Tỉnh-trưởng hay Phó Tỉnh-trưởng hướng dẫn và có các Trưởng-ty tháp tùng.

- Thanh-tra cấp Quận : được tổ-chức hàng tháng do Quận-trưởng hay Phó Quận-trưởng hướng dẫn.

Tuy là các cuộc thanh-tra nhưng ngoài phần kiểm soát phát-định nội-dung thanh-tra cũng nặng về huấn luyện

bằng cách sửa sai tại chỗ các lỗi lầm kỹ-thuật của viên chức liên-hệ, có thể kể một số lỗi lầm kỹ-thuật thường thức như : bộ thuế, chứng từ về các chỉ-tiêu... đôi khi có những chỉ thị về giải-pháp phải có của một số trường hợp tế nhị (\*).

Công tác huấn-luyện tại tỉnh đạt tỷ-lệ 100%, tại trung-tâm Vũng-Tàu đạt 95% về cấp số thụ-huấn.

\* Nhận xét về kết-quả các cuộc huấn-luyện

Các yếu-tố khiến kết-quả thực-dụng của huấn luyện - tức là kết-quả đạt trên hiệu-năng hậu huấn-luyện chứ không căn cứ trên kết-quả lượng giá ngay khi vừa chấm dứt khóa huấn-luyện - có thể gồm : kém văn-hóa, phụ-cấp thiếu thốn, nhưng riêng vấn-đề thiếu tinh-thần học tập mới nan giải và quan-trọng nhất.

Mỗi khi được cử đi dự huấn-luyện các viên-chức Xã ấp đều coi đó là những món nợ định-kỳ phải trả hơn là một cơ-hội thăng tiến nghề-nghiệp, gần đến ngày đi thụ huấn luôn luôn có một số viên-chức đến văn-phòng quận hay Tòa Hành-chánh Tỉnh để xin dời lại khóa sau vì những lý do bệnh tật, gia-đình...

Ngay những người đi dự huấn-luyện cũng chỉ mong cho chóng chấm dứt và không thể thiết gì đến việc học tập, tiếp-xúc với các viên-chức Xã ấp trước và sau khi họ thụ huấn tới nhận thấy không có gì đáng khích-lệ.

---

\* Trường-hợp tại một trường Tiểu-học thuộc Xã Kiên-An, nơi mặt tiền trường, sở hữu chủ miếng đất đã đào một ao nhỏ, vì an toàn của các em học sinh chính quyền ấp đã trình Xã và Xã quyết-định tự tiên rào lại sau đó sản chủ khiêu nại, Xã nhân dịp thanh-tra đã thỉnh thị Phó Tỉnh-trưởng, viên chức thẩm quyền nay đã chỉ thị về hai giải-pháp : hoặc sản chủ miếng đất phải chấp nhận rào hoặc phải lấp ao.



Một thiếu sót khác của vấn đề huấn-luyện viên chức xã ấp là đã không quan tâm đến thành phần hội-viên hội đồng Xã, trong số các hội-viên Hội-đồng xã chỉ có Chủ-tịch, Phó Chủ-tịch và Tổng thư-ký Hội-đồng được huấn luyện mà thôi, thế nhưng trong sinh-hoạt của Hội-đồng xã mọi quyết định đều do đa số biểu-quyết, vì kém khả-năng lại không được huấn-luyện nên trong nhiều trường-hợp hội đồng xã gây khó khăn cho cơ-quan chấp hành với những quyết-nghị bất khả thi-hành hay ngoài quyền hạn của cấp xã.

## E.- HOẠT-ĐỘNG NGOẠI CÔNG VỤ ẢNH-HƯỞNG

### CÔNG-VỤ CỦA VIÊN-CHỨC XÃ ẤP

Hầu hết viên chức xã ấp đều là người địa-phương nên ngoài hoạt-động công-vụ họ còn nhiều hoạt-động khác liên-hệ mật-thiết với sinh-hoạt cộng đồng địa-phương, hai loại hoạt-động ảnh-hưởng đến công vụ nhiều nhất là sinh kế và đoàn thể ngoài chính quyền.

#### 1.- SINH-KẾ

Đối với công-vụ sinh-kế viên chức Xã ấp hai loại ảnh hưởng. Phản-ứng thứ nhất khiến viên chức không tha thiết với công-vụ vì sinh-kế đem lại cho họ lợi tức cao gấp bội so với lương mà chính-phủ trả họ. Chỉ với hai công (O<sub>2</sub>Ca) đất trồng họ Xã trưởng Hội-An có thể thu được khoảng hơn 100.000\$ trong 6 lứa kéo dài 3 tháng tức là gần gấp đôi lương bổng của ông ta trong toàn năm. Một vài trường-hợp khác sinh-kế cản trở công vụ mà tôi được thay là trường-hợp một vị Xã-trưởng đa thể, trong giờ làm việc mà ông vắng mặt tại trụ sở vì bận việc gia đình...

Phản-ứng thứ hai là tha thiết công vụ có thể chia ra hai khuynh hướng, tha - thiết công - vụ vì đồng hóa công - vụ với sinh - kế, vì trong tuổi quân dịch nên ứng cử Hội-đồng Xã để tạm hoãn dịch, riêng thành phần tham gia ủy-ban Hành-chánh, tuy không được đặc-ân này nhưng hoạt-động công-vụ có thể là cơ-hội để họ kiếm được một lợi-tức phi pháp khác, trong tình-trạng hiện nay thanh-niên trốn quân dịch là một nguồn lợi tức đáng kể của những hành-vi phi-pháp trong guồng máy Xã ấp, có ấp tổng số thanh-niên trốn tránh nghĩa vụ quân sự lên đến hơn 200 người. Khuynh hướng khác là vì khá giả nên phục-vụ công quyền để tạo dựng uy tín ngõ hầu có thể ứng cử Hội-đồng Tỉnh sau này.

## 2.- ĐOÀN THỂ NGOÀI CHÍNH QUYỀN

Những đoàn thể ngoài chính quyền tại địa-phương có ảnh-hưởng lớn trong nhân dân và chính quyền là tôn giáo và đảng phái, theo thứ tự và lớn mạnh, về tôn giáo chúng ta có thể kể : Phật giáo Hòa Hảo, Thiên-chúa giáo, Cao-Đài và Phật giáo, về đảng phái thì có Dân Xã đảng và "tập đoàn cựu chiến sĩ dân Xã".

Vì địa-phương có nhiều đoàn thể ngoài chính quyền như thế, mà trong nội bộ mỗi đoàn thể lại phân hóa thành nhiều hệ phái nên luôn luôn có sự tranh cạnh tạo ảnh hưởng bất lợi cho công vụ. Vấn-đề trình bày sẽ có nhiều dịp chạm nên tôi chỉ đan cử một trường-hợp điển hình về hậu-quả phân-hóa của một đoàn thể. Khoảng đầu năm 1971 trong một đại lễ tôn giáo của Phật-giáo Hòa-Hảo, chính-quyền sở tại có cho mượn một số phương tiện để cuộc lễ đang tiến-hành khoảng 21 giờ điện bị cắt nhưng độ nửa giờ sau cuộc lễ lại tiếp tục ; ngay hôm sau một số dân biểu tình tố cáo trường ập phá hoại và đòi quân giải nhiệm đương sự, thực ra ông ta cũng là một tín đồ Phật giáo Hòa Hảo và có chân trong ban tổ-chức (!) Việc này khiến chính-quyền phải bỏ một số thời

gian điều-trà và trưởng ấp đương sự cũng không hoạt-động công vụ được một thời-gian ngắn. Nội vụ chỉ kết thúc khi có văn thư xác nhận sự vô trách nhiệm của trưởng ấp liên-hệ trong vụ trên của Ban trị-sự giáo-hội Phật-giáo Hòa-Hảo tỉnh An-Giang và Ban trị-sự cấp Quận.

Trong một số trường-hợp khác sự tranh chấp đưa đến hành hung, ám sát... vụ cáo, dĩ-nhiên khi lâm những trường-hợp trên viên-chức liên-hệ không thể nào còn bình tĩnh và đầy đủ tinh-thần để làm việc được mà còn phải mất nhiều thì giờ để minh oan hay cầu cứu với thượng-cấp.

Như thượng dẫn, vì tình-trạng đoàn-thể ngoài chính quyền phân-hóa nhiều nên viên chức Xã ấp thường bị đồng nghiệp hay nhân dân thuộc hệ phái khác chống đối do đó hoạt-động Hành-chánh hạ tầng đối với những người này cũng đầy rẫy bất trắc.

Có trường-hợp một số ủy-viên Ủy-ban Hành-chánh Xã cố tình bê trễ để Hội-đồng Xã có cơ hội, có lý do để quyết-nghị giải-nhiệm Xã-trưởng.

Tại địa-phương, các đoàn thể ngoài chính quyền muốn thao túng và thực tế đã thao túng được hoạt-động Hành chánh Xã Ấp.



## CHƯƠNG HAI

# TÁC VỤ HÀNH CHÍNH

Hoạt-động công vụ Xã hiện có hai yêu cầu chính :

\* Đòi hỏi sự cung-ứng cho cơ-quan công quyền Xã một nguồn nhân lực đầy đủ khả-năng để có thể thực hiện có hiệu-quả chủ-trương chính sách của chính-phủ.

\* Đòi hỏi sự kiện toàn cơ sở công quyền để thích hợp với công vụ ngày càng phức-tạp và tiến-bộ hơn khi quyền hành tại Xã được trao trả cho nhân dân liên hệ.

Trong tác vụ hành chính, năng suất không tùy thuộc nhân số mà tùy thuộc tinh-thần phục vụ, phương pháp tổ-chức, kỹ-thuật quản-trị và khả-năng viên chức.

### A.- HOẠT ĐỘNG NỘI BỘ

#### 1.- HOẠT-ĐỘNG LIÊN-HỢP

Hoạt-động Hội-đồng Xã được phản ánh qua các quyết-nghị, có ba loại :

- Quyết nghị hiệu-lực đương nhiên
- Quyết nghị cần Tỉnh duyệt-y
- Quyết nghị cần Trung-ương duyệt y

Khi quyết nghị của Hội-đồng được Tổng thư ký chuyển qua Ủy-ban Hành-chánh Xã phải chấp hành trong hạn 15 ngày tròn, nếu vì lý do gì không thể thi hành được, Xã-trưởng có quyền phúc-nghị với giải-thích đính

kèm để Hội-đồng tái thảo-luận ; sau khi phúc-nghi mà không đạt được sự thỏa-hiệp, Ủy-ban Hành-chánh Xã và Hội đồng Xã đều có quyền chuyển trình quận hay Tỉnh-trưởng, tuy nhiên thẩm quyền của các giới-chức này chỉ trong phạm-vi hòa giải nên gây nhiều trở ngại - So sánh với các vụ tranh chấp ở cấp cao hơn : giữa Hội-đồng Tỉnh và Tỉnh-trưởng Thủ-tướng có quyền quyết định tối-hậu - chúng ta thấy đây là một khuyết điểm lớn của pháp chế Hành-chánh Xã.

Riêng cá nhân các hội viên Hội-đồng Xã, với tư cách đại diện nhân dân Xã nên có bốn-phần thường xuyên tiếp xúc với quần chúng để thăm dò dân ý và thu nhận các nguyện vọng của nhân dân hầu có thể trung thực phản-ảnh trước Hội-đồng.

Về phía Ủy-ban Hành-chánh Xã, hoạt-động nội-bộ được phân công rõ-rệt do luật lệ ấn định.

Tóm tắt, trong hoạt-động liên-hợp giữa Ủy ban Hành chánh và Hội-đồng Xã, chúng ta có thể chia ra :

- Tham khảo ý kiến hõ-tương
- Kiểm soát hõ tương
- Cộng-tác trong các phiên họp.

Thứ nhất, vấn đề tham-khảo ý kiến hõ tương, Hội đồng Xã phải được Xã trưởng tham khảo về điền địa, hành nghề, tuyển dụng viên dịch, ... ngược lại Hội-đồng Xã cũng phải tham khảo Xã-trưởng về nghị-trình các phiên họp.

Thứ nhì, vấn-đề kiểm-soát hõ-tương, về phần Hội đồng Xã luật lệ minh-thị trao cho quyền-hạn kiểm-soát tác phong và tinh-thần phục-vụ của tất cả viên chức cán bộ phục-vụ trong Xã kể cả Xã-trưởng, về phần Ủy-ban Hành chánh Xã luật lệ không minh-thị ban cho quyền kiểm-soát, ngược lại đối với Hội-đồng Xã nhưng trong thực-tế sự hiện diện của xã trưởng trong các phiên họp cũng là một cơ hội để vị

- Nhân vật : trong vụ tranh chấp này có nhiều người liên-hệ, hai đối thủ chính này là :

- \* Ông Lê-Quang-Bảo : Chủ-tịch Hội-đồng Xã nhiệm khóa 1967 - 1970, sinh năm 1921 tại Nhơn-Mỹ. Phật giáo Hòa-Hảo.
- \* Ông Dương Bình Thạnh : Xã-trưởng Nhơn Mỹ sinh năm 1917 tại Nhơn-Mỹ, Phật giáo Hòa Hảo.

Hội đoàn duy nhất tham gia vụ tranh chấp này là Hương hội đình thần Nhơn Mỹ, trong đó ông Lê-Quang-Bảo là thủ bốn Ban Quản-Trị Hương hội.

b) Phân tích cuộc tranh chấp

b1.- Nguyên-nhân

Vụ tranh chấp khởi đầu giữa Hội đồng Xã và Chủ-tịch Hội-đồng, sau đó lôi cuốn thêm sự tham gia của Xã trưởng. Những lý do pháp định được các nhân vật liên hệ viện dẫn là tư cách đại diện nhân dân, bốn-phận bảo vệ quyền-lợi Xã... nhưng nguyên nhân sâu xa là :

- Nguyên nhân địa-phương

Như đã giới-thiệu sơ-lược, Xã Nhơn Mỹ do hai Xã Nhơn-An và Mỹ-Hòa sáp nhập nên vì truyền-thống hương đảng, vì bảo thủ và tự tôn về lai lịch của mình nên tuy hiện tại là người cùng một Xã nhưng trước kia thuộc hai Xã khác nhau nên khi hoạt-động trong guồng máy Hành chánh họ vẫn còn nghi kỵ và nghi kỵ chỉ chờ cơ hội bộc phát.

- Nguyên-nhân quyền lợi

Tại địa-phương chức sắc trong làng Xã vẫn còn là một vinh dự, mặt khác đây còn là một phần thuộc căn cứ địa của Phật giáo Hòa-Hảo và đoàn thể phụ thuộc là Dân Xã đảng nên hai tổ-chức này có ảnh hưởng đối với hoạt-động công quyền.

b2.- Diễn-tiến nội-vụ

Nội vụ khai diễn với đơn đề ngày 19.11.1968 của Ông Lê-Quang-Bảo, Chủ-tịch Hội-đồng Xã và đơn đề ngày 02.11.1968 của Ông Dương-Bình-Thạnh, nội-dung hai ông tố cáo lẫn nhau.

Giới chức thẩm quyền nhận được hai đơn trên là Quận, Tỉnh và Ủy ban bài-trừ tham nhũng An-Giang.

Tiếp theo là biên bản đề ngày 7.12.1968 về phiên họp ngày 28, 29 và 30.11.1968 và phúc-trình cùng ngày 7.11.1968 của Ban thường vụ Hội-đồng Xã trình quận về việc bãi nhiệm chủ-tịch Hội-đồng Xã.

Khai thác văn-thư này chúng ta thấy có những điểm đáng lưu ý sau : do tố cáo của Xã trưởng trong phiên họp thường lệ ngày 30.11.1968 và quyết nghị bất tín nhiệm Ông Lê-Quang-Bảo, Chủ-tịch Hội-đồng với các lý do :

- Lạm quyền : ký phép cho đoàn Ca-kịch Thủ-Đô mới mượn đình ngày 16.9.1968.
- Hối mại quyền thế : ngày 1.10.1968 Ủy-ban xây cất và trùng tu đình thần Nhơn Mỹ tố cáo Chủ-tịch Hội-đồng Xã tự ý bán 25 bao xi-măng.
- Tham nhũng : ký 2 giấy ra lệnh cho Ủy viên Xã hội xuất kho 9 bao xi-măng.
- Hăm dọa chính quyền áp : do tố cáo ngày 13.11.68 của Ban trị-sự Ấp Mỹ-Thuận.
- Cố ý che đậy lỗi lầm : lường gạt Tổng thư ký lấy hồ sơ do Xã-trưởng tố cáo đương sự để thủ-tiêu.
- Ý quyền thế : dành con dấu của Hội-đồng do Tổng thư ký giữ nói là để đem trả Quận.
- Độc đoán : không tôn trọng ý kiến đa số hội viên vì từ chối ghi vào nghị trình việc bàn về tố cáo của Xã-trưởng đối với chính Chủ-tịch Hội-đồng.

Do văn-thư ngày 10.12.1968 Quận mời Xã-trưởng và Chủ-tịch Hội-đồng Xã Nhơn Mỹ lên văn-phòng Quận để hòa-giải.

Ngày 13.12.1968 một kiến-nghị với 128 chữ ký cùng lúc được gửi đến Thủ-tướng, Bộ Nội-vụ, quân khu và Tỉnh ; nội-dung bênh vực Ông Lê-Quang-Bảo, Chủ-tịch Hội-đồng Xã liên-hệ.

Trong phiên-họp ngày 2.10.1968 Xã trưởng Dương Bình Thạnh phủ nhận quyền sở hữu của hương hội trên các tài-sản liên-hệ, do đó cùng ngày 4.12.1968 văn-thư số 15/UBBTN của Ủy-ban bài trừ tham nhũng tỉnh và thư thỉnh nguyện của hương hội yêu-cầu quận xác-định quyền quản thủ tài-sản hương hội, chủ-đích sự kiện này chống lại Xã trưởng Dương Bình-Thạnh vì Ông Lê-Quang-Bảo là thủ bốn hương hội.

Quận Chợ Mới dự định sẽ mời Ban Quản-trị hương hội và Xã trưởng liên-hệ đến hòa giải ngày 17.12.1968 nhưng bất thành vì Xã-trưởng Dương Bình-Thạnh từ chối.

Ngày 19.12.1968, sau cuộc điều-tra Quận Chợ Mới trình tỉnh như sau :

\* Về phần ông Lê-Quang-Bảo, Chủ-Tịch Hội-đồng Xã

Tháng 6.1968 Ủy-ban Thường-vụ Hội-đồng Xây-dựng Nông-thôn Tỉnh cấp cho Xã 70 bao xi-măng để tu sửa đình thần, vật-liệu này cất tại đình và do Trần-Hữu-Đền Ủy-viên Xã-hội giữ đồng thời Hội-đồng và Ủy-ban Hành-chánh Xã có cử một Ủy ban trách nhiệm việc tu sửa này mặc dù vậy mọi việc thu xuất đều do ông Lê-Quang-Bảo quyết-định và đương sự có bán 25 bao xi-măng mỗi bao giá 300\$ trong khi công tác chỉ mới xong độ 50%, mặt khác đương sự có cho mượn đình thần với giá 2.000\$ và trong vòng một tháng.

\* Về phần Ông Dương Bình Thạnh

Đương sự không chứng minh được số tiền 4.703\$ còn lại sau khi tu bổ công sở Xã viện lý do công tác trên



do chánh thư ký phụ-trách và khi đó ông này đã đi quân dịch và không lưu lại sổ sách.

Phần cuối tờ trình ghi thêm : trong Hội-đồng Xã ông Lê Quang Bảo là người duy nhất thuộc Xã Mỹ-Hòa cũ, số Hội viên còn lại và toàn thể Ủy ban Hành-chánh Xã đều là người gốc Xã Nhơn An cũ.

Ngày 4.1.1969 Hội-đồng Xã gửi văn-thư đến quận nhắc lại sự bất tín-nhiệm Ông Lê-Quang-Bảo, Chủ-tịch Hội đồng Xã đồng thời yêu-cầu Quận giải-quyết, viện các lý do :

- Điều 10 sắc-lệnh 198-SL/ĐUHC ngày 24.12.1966 ấn định, nếu Hội-đồng Xã đạt túc số  $\frac{3}{4}$  tổng số hội-viên có quyền quyết-nghị giải-nhiệm Chủ-tịch, Phó Chủ-tịch (nay là Xã trưởng và Phó Xã-trưởng) cùng các Ủy viên Ủy ban Hành-chánh Xã... Sự viện dẫn này vô lý vì người bị đề-nghị giải-nhiệm là Chủ-tịch Hội-đồng Xã mà lại viện dẫn những điều-khoản liên-quan đến Ủy-ban Hành-chánh Xã.

- Điều 6 sắc-lệnh thượng dẫn cho phép Tỉnh-trưởng giải-nhiệm hội-viên Hội-đồng Xã nào không thi hành nhiệm vụ do Hội-đồng giao phó chiếu quyết-nghị đạt túc số  $\frac{2}{3}$  hội-viên.

Sau đó trong biên-bản đề ngày 3.2.1969 các hội viên đã biểu-quyết : không tham dự phiên họp thường lệ ngày 29.1.1969 đồng thời ủy cho Phó Chủ-tịch và Tổng thư ký quyền triệu-tập các phiên-họp và đại diện Hội-đồng liên-lạc với thượng-cấp.

Ngày 21.2.1969 Ông Lê-Quang-Bảo Chủ-tịch Hội-đồng Xã trình quận : phiên họp ngày 14.2.1969 bất hợp-pháp vì họp ngoài giờ pháp-định và do Phó Chủ-tịch Hội-đồng triệu tập trái phép đồng thời cũng tố cáo sự man trá trong biên bản của phiên họp trái phép trên vì họp từ 13 đến 17 giờ ngày 14.2.1969 mà lại ghi là họp trong hai ngày 14 và 15.2.1969.

Trong tháng 3 và tháng 4.1969 tiếp theo nội-vụ vẫn chưa giải-quyết xong, một mặt Chủ-tịch Hội-đồng vẫn không chịu giao hoàn con dấu của Hội-đồng cho Ban thường vụ theo chỉ thị của quận, mặt khác, hội-đồng vẫn sinh-hoạt bất hợp-pháp không có sự triệu-tập của Chủ-tịch, đồng thời lại tự ý xóa tên ông Lê-Quang-Bảo Chủ-tịch Hội đồng trong bảng chiết tính thù lao hội họp, ngoài ra trong tất cả văn-thư đều không có con dấu...

Ngày 16.6.1969 sau cuộc điều tra chính thức cơ quan cảnh-sát đã chuyển-vi bằng số 124/CM/CSTP cùng ngày trên về cuộc biện-lý, theo vi-bằng trên ông Xã-trưởng Dương Bình Thạnh đã phạm các lỗi sau : công-tác chi xuất Xây dựng Nông thôn năm 1967 không có ký duyệt của Hội đồng Xã ; đương sự có thâm lạm tiền bạc và biến thụ vật liệu.

Vì lỗi lầm trên nên ngày 9.10.1969 Ông Dương Bình Thạnh đã bị câu lưu và đồng thời Tỉnh quyết-định huyền chức và ngưng lương đương sự kể từ 16.10.1969, sau đó cử Phó xã trưởng An-ninh xử lý thường vụ.

Ngày 13.11.1969 Ông Dương Bình Thạnh được trả tự do, ngay hôm sau 14.11.1969 Hội-đồng Xã họp bất thường tái tín-nhiệm đương sự trong chức vụ Xã-trưởng.

### b<sub>3</sub>. - Kết-quả

Cuộc tranh chấp liên-tục hơn một năm, khai diễn ngày 2.11.1968 và chấm dứt ngày 24.11.1969 nhưng kết quả không kẻ thắng người bại, ông Dương Bình Thạnh vẫn được tín-nhiệm trong chức vụ Xã-trưởng, ông Lê Quang Bảo vẫn tại vị Chủ-tịch Hội-đồng Xã.

Trong hơn một năm đó, nhân dân trong Xã, quyền lợi chung của Xã đã được bênh vực những gì ? hay chỉ quý vị hội viên Hội-đồng Xã thỏa-mãn phần nào đó kỹ ?

Về phía chính quyền giám hộ là Quận và Tỉnh cuộc tranh chấp đã làm các cơ-quan này hao tổn giấy mực và thì giờ một cách vô ích.

## B.- DỊCH-VỤ HÀNH-CHÁNH CUNG-CẤP

### CHO NHÂN-DÂN XÃ

Các dịch-vụ của nhân dân được cung-cấp bởi chính quyền hạ tầng cơ sở có thể nói là thỏa mãn đầy đủ đối với các dịch-vụ thông thường, chỉ một số ít các dịch-vụ đặc biệt mới cần đến chính quyền cấp cao hơn, thí-dụ vấn-đề tư-pháp lý lịch phải do tòa án đặt tại Tỉnh...

Với sự nới rộng quyền hạn cho cơ-quan chính quyền hạ tầng hiện nay, Xã trưởng có đầy đủ thẩm quyền về việc thi nhân chứng thư, bản sao, một vài loại giấy phép xin di-chuyển hay xin việc làm... Ngoài ra Xã trưởng còn có thẩm quyền hòa giải về đất đai, đá thương nhưng đa số các cuộc hòa giải là trường-hợp chơi hụi không sòng phẳng ; thường thường các cuộc hòa giải tại Xã có kết-quả trừ một số trường-hợp nghiêm trọng cần phải chuyển trình cơ-quan tư-pháp.

Các dịch-vụ đều được cung-cấp trực-tiếp cho nhân dân không phải qua trung-gian cá nhân hay hội-đoàn nào, vì thế khi cần, đồng bào lại trụ sở Xã là có thể xong việc, đôi khi thời-gian cũng cần đến một ngày đối với một vài loại chứng thư cần sự kiểm-soát lại và đây cũng là thời gian tối đa tại địa-phương.

Một cách tổng quát chúng ta thấy chỉ khi nào bó buộc nhân dân mới tìm đến chính quyền, còn bình thường họ thờ ơ và dù chính-quyền cấp xã rất gần gũi với họ và xuất phát từ họ nhân dân vẫn nhìn với con mắt thiếu

thiện cảm và không thiết tha hợp-tác, mặt khác cơ-quan công quyền vẫn chỉ chờ nhân dân đòi hỏi rồi đáp ứng chứ chưa tiến-bộ, thể hiện toàn vẹn tính chất là chính-quyền của nhân dân bằng cách khuyến-khích nhân dân đòi hỏi như vấn-đề hộ-tịch... tại địa-phương chỉ khi nào tới tuổi lập căn cước một số đồng đồng bào mới đi làm khai sinh. thiết tưởng chính-quyền Xã nên mang những dịch vụ loại này đến cho dân hơn là chờ dân xin vì đó là một cơ hội tốt cho việc man khai.



## CHƯƠNG BA

# TÀI CHÍNH XÃ

Chủ-trương của chính-phủ đối với Xã ấp là tự phòng, tự quản và tự túc nhưng trên cả ba lãnh vực chưa Xã nào có kết-quả khả-quan, vì trong niên-khoá 1972 trong tổng số 12 Xã chỉ có 6 Xã tự túc nổi còn 6 Xã phải nhận đến 50% trợ cấp. Ngay tại một địa-phương được chính quyền trung-ương chọn làm thí điểm cho mọi công-tác hành chánh và nơi đây cũng là niềm hãnh diện của chính-phủ về sự tiến-bộ của hạ tầng cơ sở Hành-chánh Việt-Nam Cộng Hòa đối với các phái đoàn ngoại quốc mà vấn đề tài chánh còn quá lệ thuộc chính-quyền trung-ương như vậy chúng có trên lĩnh vực này Xã vẫn chưa đón nhận và làm đúng vai trò của mình.

### A.- TỔNG-QUÁT VỀ NGÂN-SÁCH CÁC XÃ

Số thứ tự	Xã	Số dự thu	Tỷ lệ tự túc
1	Long Điền	14.774.000\$	100%
2	Kiến-An	7.128.000\$	-
3	Mỹ-Luông	11.000.000\$	-
4	Mỹ Hội Đông	5.063.000\$	-
5	Mỹ-Hiệp	4.037.000\$	-
6	Long-Kiến	4.225.000\$	-
7	Tân-Mỹ	4.200.000\$	50%
8	Hội-An	3.516.000\$	-
9	Hòa-Bình	2.090.000\$	-
10	An-Thạnh-Trung	2.744.000\$	-
11	Nhơn Mỹ	3.151.000\$	-
12	Bình Phước Xuân	3.000.000\$	-

Trong phần thu của ngân sách các Xã gồm 9 chương : bách phần phụ thu, thuế đồng-hóa trực thu, thuế choán công-sản, các loại thuế khác, hoa lợi trưng thâu và quan quản, tiền thu cổ tính cách Hành-chánh, hoa lợi tư-sản, trợ cấp tham gia hoàn ngân hồi khấu, và tiền còn lại thu về các năm trước. Đối với các xã tự túc 100% thì hoa lợi trưng thâu và quan-quản có số thu quan-trọng nhất với các chợ, bến đò lò thịt... Trừ lại đối với những xã không có các cơ sở loại này thì trợ cấp là số thu quan trọng nhất của ngân sách Xã, đây là trường-hợp các Xã tự túc 50% trong năm 1972 này.

Trong phần chi của ngân sách các Xã, kinh phí dự trù để trả lương cho viên chức Ủy ban Hành chánh và phụ cấp hội họp của Hội-đồng Xã chiếm số lượng lớn nhất kể đó là phần kinh-phí dự-trù cho Hành-chánh Xã, công chánh kiến-thiết và tạp chí chỉ được dự trù một số kinh phí rất khiêm nhượng.

Để có một ngân sách điển-hình chúng ta chọn ngân sách Xã Mỹ-Hiệp, thuộc loại tự túc 100%.

#### PHẦN I : DỰ THU

Mục I.- Thường thu .....	3.737.000\$
Mục II.- Tự túc phát-triển .....	300.000\$

#### PHẦN II : DỰ CHI

Mục I.- Thường chi .....	4.037.000\$
- HD và UB/HC xã .....	2.606.000\$
- Hành chánh Xã .....	715.000\$
- Công chánh kiến-thiết .....	180.000\$
- Tạp chí .....	236.000\$
Mục II.- Bất thường chi .....	300.000\$

Trong phần giải-thích về chương 101 dành cho dự chi hội-đồng Xã và Ủy-ban Hành chánh Xã chúng ta thấy :

- Lương Hội đồng Xã và UB/HC Xã ..... 178.275 x 12 = 2.139.300\$
- Tiền cho tết ..... 120.000\$
- Phụ cấp hội họp Hội đồng Xã ..... 345.000\$

Đó là chưa kể lương bổng của các viên dịch gồm một biện phụ lương tháng 3.500\$, một thường xuyên về một trạm làng lương mỗi tháng 3.000\$ và hai tù đĩnh mỗi người lương tháng 1.000\$.

### B.- TÀI-NGUYÊN NGÂN-SÁCH XÃ

Như đã trình bày sơ lược ở trên tài nguyên các Xã không đồng đều, những Xã may mắn nằm trên các trục giao-thông thủy hay bộ tiện-lợi cho việc thương mại đều có những chợ, bến đò và lò sát sinh nên có thể dự thu một số tiền lớn về tài nguyên này, đó là trường-hợp Xã quận lý Long-Điền và Xã Mỹ-Lương, ngược lại có những Xã không có nhiều ruộng đất, chợ không có người họp như Xã Hòa-Bình tài nguyên chỉ trông cậy vào trợ cấp, trường hợp Xã Hòa-Bình là một trường-hợp kém may mắn do vị trí địa-dư, vì nằm ngay trên bắc An-Hòa tức là bến đò sang tỉnh lý nên bao nhiêu nguồn lợi về chợ bị tỉnh lý thu hút hết.

Tuy nhiên nhìn chung, vì các Xã trong quận Chợ Mới phát-triển tương đối đồng đều nên các số thu khác như thuế đồng hóa trực thu, tiền thu Hành chánh, hoa lợi tư-sản cũng là nguồn tài nguyên đáng kể đối với Ngân sách Xã.

## 1.- ĐÓNG GÓP CỦA NHÂN DÂN VÀ TRỢ CẤP CỦA QUỐC-GIA

Sự đóng góp của nhân dân chỉ có hình thức là đóng thuế và trả các lệ phí Hành-chánh.

Nhìn vào số lượng đóng góp của người dân trong Xã chúng ta thấy sự đóng góp này quá ít có khi thiếu hay chỉ tạm đủ đài thọ chi-phí điều-hành mà thôi, trong khi đó Ngân sách Quốc-gia trong các chương trình dành cho các cơ-quan chuyên-môn phải gánh chịu về các công-việc trong Xã thuộc lãnh-vực y-tế, giáo-dục... Ngoài ra Ngân sách Quốc-gia còn phải trực-tiếp trợ-cấp cho Ngân sách các Xã một ngân-khoản căn cứ trên tình hình mỗi Xã để đài thọ về lương bổng cho viên chức Xã ấp. Trợ cấp này đưa đến nhiều tai hại thứ nhất nhân dân cảm thấy sự đóng góp của mình không cần thiết nên không giác ngộ mà cứ tiếp tục trốn thuế, thứ hai nhân dân cảm thấy viên chức Xã ấp là người của chính quyền chứ không phải là người của nhân dân ; mặt khác vì ỷ lại vào trợ cấp quốc-gia nên các viên-chức có trách-nhiệm không chịu tìm biện pháp để tăng thu cho ngân sách Xã.

Trong năm 1971, tổng số 12 Xã trong quận chỉ có 3 xã tự túc 100%, 5 Xã tự túc 50%, 3 Xã tự túc 25% và 1 Xã tự túc dưới 25% nhưng sang năm 1972 này chính-quyền thượng-cấp định lại tỷ lệ trợ cấp trong 12 Xã có 6 Xã phải tự túc 100% và chỉ còn 6 Xã được hưởng đồng đều tỷ lệ trợ cấp 50%.

Chính nhờ sự giảm trợ cấp này nên chính quyền cấp Xã đã phải tận thu thuế khóa và khai thác triệt-đé các nguồn tài nguyên có thể được nên tình hình ngân-sách cũng khả-quan không kém gì những năm trước khi mà còn được trợ cấp nhiều của Ngân-sách Quốc-gia.



## 2.- ĐỀ-NGHI VỀ TÀI NGUYÊN XÃ

Trong phần này chúng ta sẽ xét vấn đề nên đánh thuế nông nghiệp hay không (\*).

Nước ta là một xứ nông-nghiệp và riêng tỉnh An Giang được coi như "Thủ đô nông-nghiệp" và quận Chợ Mới lại là Quận trù phú nhất nên vấn-đề thuế nông-nghiệp phải được đặt ra như một vấn-đề cần yếu vì sự hợp lý và nguồn tài nguyên hứa hẹn một khi thuế nông-nghiệp được ban hành.

Vì sự phì nhiêu của ruộng đất do sự bồi đắp của sông Cửu Long hàng năm nên đất đai ở An-Giang rất đắt giá mỗi mẫu tây đất tùy nơi nơi có thể có giá từ 500.000\$ đến gần một triệu, số lợi tức đem lại cũng to lớn không kém vì nếu thời tiết thuận lợi chỉ trong vòng một vài năm số lợi tức thu được có thể tương đương trị giá miếng đất (ở đây chúng ta nói đến đất có thể trồng thêm hoa màu phụ ngoài cấy lúa).

Trên số lợi tức to lớn đó, chỉ cần một thuế xuất rất nhẹ cũng hy vọng đem lại cho ngân sách một nguồn tài nguyên lớn - Nếu tài nguyên này được thu cho ngân sách Xã thì không những Xã có thể tự túc được về điều hành mà còn có thể lãnh trách-nhiệm nhiều hơn nữa (chúng ta sẽ bàn thêm trong phần "Tìm hướng tiến mới cho nền Hành chánh công quyền Xã).

Nếu chúng ta chỉ tạm chọn một con số khiêm nhượng là trung bình mỗi Xã thuộc Quận Chợ Mới chỉ có 100 mẫu đất có thể trồng hoa màu phụ sau mỗi vụ lúa và lợi-tức thuần của hoa màu phụ và lúa là 300.000\$ thì với thuế xuất 5% thôi hàng năm Ngân-sách Xã cũng có thêm 1.500.000\$.

---

\* Khai triển ý kiến Giáo-sư Nguyễn văn Hào trong giảng-văn phát-triển kinh-tế - BS 17A.

Trong phạm vi luận văn này chúng ta không bàn qua chi-tiết về vấn-đề này nhưng chúng ta có thể khẳng định khi mà ngoại viện ngày càng bị tiết giảm và bộ máy hành thu bất lực trước mưu mô trốn thuế của giới thương mại tập trung tại thủ-đô và các thị tứ thì sự đóng góp của nông dân qua thuế nông-nghiệp sẽ là một nguồn tài nguyên lớn giúp quốc-gia giải tỏa bớt gánh nặng về các trợ cấp cho Xã ấp.

PHẦN THỨ BA  
**TÌM HƯỚNG TIẾN MỚI  
CHO NỀN HÀNH CHÁNH XÃ**

TÌM HƯỚNG TIẾN MỚI  
CHO NỀN HÀNH-CHÁNH CÔNG QUYỀN XÃ

\*\*\*\*\*

A.- NHẬN-XÉT PHÁP-CHẾ HIỆN-HÀNH

Pháp chế hành chánh Xã hiện hành ấn định một cơ cấu đạt thăng bằng về quyền lực lý thuyết rất tốt đẹp, tuy nhiên thực-trạng nền Hành-chánh hạ tầng cơ sở đã không tiến triển thuận lợi và tốt đẹp như chính-phủ mong đợi.

1.- VỀ PHÍA HỘI-ĐỒNG XÃ

Với nhân số và quyền hạn luật định rộng rãi Hội đồng có thể đại diện nhân dân Xã một cách trung thực, tuy nhiên pháp-chế vẫn còn một vài không khuyết dễ gây trở ngại cho việc điều-hành. Những điểm đáng lưu ý là :

- Khoản 2 điều 10 sắc lệnh 198SL/ĐUHC ngày 24.12.1966 ấn-định "Hội đồng Xã có quyền khuyến cáo Chủ tịch, Phó Chủ-tịch (nay là Xã-trưởng và Phó Xã-trưởng) các ủy-viên, chánh thư-ký và thư-ký Ủy ban Hành chánh Xã và Hội-đồng có thể giải-nhiệm các viên chức trên 3/4 tổng số hội viên, khi họ phạm lỗi lầm trầm trọng.

Tuy nhiên luật lệ lại không minh định thế nào là một lỗi lầm trầm-trọng ? Chính điểm này đã tạo nhiều vụ tranh chấp tại địa-phương vì đối với những hội-viên hội đồng Xã ít học theo suy-luận của họ lỗi lầm nào cũng có thể là trầm-trọng.

Mặt khác quyền hạn có thể nhìn dưới nhiều khía cạnh, thứ nhất nó tăng cường tính cách đại biểu nhân dân của hội-đồng, thứ hai nó đặt nhân viên, cán bộ phục-vụ tại Xã trong tình-trạng cảnh-giác thường trực vì việc làm và tác phong của họ luôn luôn bị giám sát, nhưng mặt trái quyền hạn này là một phương-tiện tốt cho hội-đồng Xã chi phối ủy ban Hành chánh Xã : khi một ủy-viên hay chính Xã trưởng phạm lỗi, thay vì hành xử ngay quyền hạn này một cách đúng đắn Hội-đồng Xã lại lơ đi và dùng làm áp-lực để từ đó dễ-dàng chi phối cơ-quan chấp hành, nếu Xã trưởng có sự chống đối thì viên ảnh bị Hội-đồng Xã bới móc lỗi lầm cũ sẽ ngăn chặn ngay dự định trên. Đây là một thực-trạng hủ lậu ngăn trở công cuộc dân chủ hóa hạ tầng nhiều nhất.

Điều 13 sắc lệnh thượng dẫn ấn định : "Các quyết nghị của Hội đồng phải được Xã-trưởng thi-hành chậm nhất là 15 ngày". Vì sự thiếu khả-năng của hội-viên Hội đồng Xã - những người có quyền quyết nghị - nên vấn-đề nhiều khi quá khó khăn hay bất khả chấp hành trong vòng 15 ngày do đó Xã trưởng phải phúc-nghị và nếu Hội-đồng không đồng ý giải-pháp duy nhất là sự trong tài của chính quyền giám hộ và có thể là một tranh chấp lại bắt đầu...

Một khoản khác qui-định về việc chính quyền giám hộ giải-quyết quyết-nghị của Hội-đồng Xã xác nhận... "Sẽ được giải-quyết trong thời-gian nhanh nhất"... thời gian này có thể kéo dài trong bao lâu ? nếu lỗi lầm thuộc phạm vi hành-chánh thì vấn-đề thật giản-dị có thể giải-quyết nhanh chóng chỉ cần một cuộc điều-tra và quyết định giải-nhiệm hay không là xong, nhưng nếu lỗi lầm của viên chức đòi hỏi một phán quyết tư pháp thì vấn đề có thể kéo dài rất lâu ; nếu trường-hợp là Xã-trưởng liên quan, để công vụ được liên-tục các phó Xã-trưởng thường được cử xử lý thường vụ - viên chức này là công chức nên chúng ta không thể không lưu tâm đến tư cách dân cử của chức vụ mà viên công chức được tạm xử lý này.

Mặt khác Xã trưởng cũng do nhân dân bầu cử trực tiếp và cơ-quan quyết-nghị không có quyền quyết nghị bãi miễn viên chức này. Nhưng với quyền kiểm soát pháp định, Hội đồng Xã có quyền báo cáo các làm lỗi với quan điểm của Hội đồng lên cơ quan giám hộ để các viên chức thượng cấp này quyết định.

Ngoài ra chúng ta cũng phải điều-chỉnh pháp-chế để cho phép Tỉnh trưởng quyết định tối hậu về những bất đồng giữa cơ-quan quyết nghị và cơ-quan chấp hành.



## KẾT LUẬN

Trong chiều hướng xây dựng và dân-chủ hóa hiện nay khi mà quyền hành của Xã càng được nở rộng thì chính quyền trung gian giữa Xã và Tỉnh là quận ngày càng được giải tỏa bớt trách-nhiệm, chúng ta chưa thể quyết đoán sớm được rằng trong tương lai vai trò của Quận sẽ như thế nào trong hệ cấp Hành chính, nhưng với đà tiến triển của Xã như hiện nay rõ ràng là cấp Quận ngày càng lu mờ.

Với hiện-tượng này chúng ta có thể nhận thấy Xã ấp còn có thể tiến bộ hơn nữa để nhận thêm trách nhiệm về những vấn-đề của chính mình, giả sử một giai-đoạn nào đó khi mà vấn-đề nhân sự nền Hành chính Xã được kiện toàn, Xã có thể tự túc về Ngân sách và tình hình an ninh khỏe mạnh hơn nữa và nếu quyền hành được nở rộng thêm nữa có lẽ sự tồn tại của cấp quận trở nên không cần-thiết.

Về phương diện nhân sự, chúng ta hy vọng khi mà chiến tranh được giải quyết xong và hòa-bình được lập lại nhu-cầu quốc-phòng không còn là nhu-cầu ưu tiên Xã thôn sẽ nhận được một nguồn bổ sung nhân lực rất lớn đó là sự trở về của những người địa phương phải xa quê vì nghĩa vụ quân sự.

Tuy nhiên để có thể xây dựng một hạ tầng cơ sở thực sự vững chắc, chúng ta phải chú ý đến thế hệ thanh thiếu-niên hiện tại, họ phải được chọn là nòng cốt của cơ cấu hạ tầng để thay thế những thế hệ trước đã lỗi thời. Tại Quận Chợ Mới, tỷ-lệ hội viên Hội-đồng Xã trên 50 tuổi chiếm đến

75% trong khu thành phần từ 25 đến 40 tuổi chỉ chiếm 11,75%. Trong cơ-quan chấp hành ở tham gia của thành phần trẻ cao hơn với tỷ-lệ khoảng 25%. Phải có một con biao mới trong anh-hoạt thôn xã để cuốn đi những đen tờ và hủ lậu - (on biao đó chỉ có thể là tăng lớp thành trẻu nalen, anh tương trong chren-tranh và không lên hệ gì với quá khứ đen tờ của dân tộc thời thuộc Pháp.

Phải đánh thức tăng lớp này và phải trao cho họ trách nhiệm, nếu những thanh nam phải xa thôn xã thì nghĩa vụ phải được các thanh nữ gánh vác; chúng ta phải mang đến một những người lớn tuổi và yền đương tuổi già để trao trách-nhiệm cho thế hệ trẻ.

Hệ cơ thể có một cuộc thay đổi lớn lao và mới mẻ do cần phải có một pháp chế mới, tạo lập trên một căn bản mới, một triển thàn và kỹ-thuật mới, dân chủ không thể là một chieu bar để chính phủ mỵ dân để rồi đặt ra những hình thức năng phần triển đien những thực chất không phân-dinh ý người quản chúng để đien noi nhan dân trẻ nên chán ghét tất cả những gì được gọi là dân chủ.

Đất nước ta vốn đã là một nước nhỏ yếu, chính phủ cần phải mạnh dân cả to, không thể nào chỉ vì truyền thống mà chúng ta lại duy trì hình thức tổ chức giống máy Xa năng nề với hai cơ-quan bết lập và quyền hành đặc-biệt là cơ-quan quyết nghị nông nạt như hiện nay.



Sự phát-triển phải được coi là nhu cầu đích thực phải đổi mới tất cả để con cháu chúng ta có một đời sống tươi đẹp hơn. Truyền thống Xã thôn mà một số người ca ngợi phải chăng chỉ là một cơ cấu để một thiểu số được hưởng ưu quyền? Phải chăng chỉ là óc thủ cựu về địa - phương - một ý niệm đại phương vô cùng nhỏ bé là Xã ấp; để đến nỗi không thể ý thức nổi về ý niệm cả một dân tộc một quốc-gia, nếu thay đổi chúng ta phải thay đổi từ căn nguyên chứ đừng thay đổi hành thức trên các truyền thống lỗi thời đó.



## TÀI LIỆU THAM KHẢO

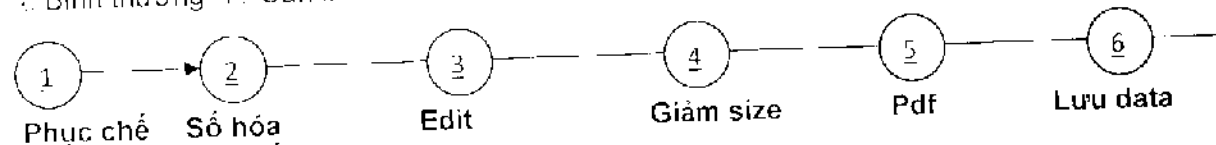
- \* "Các văn-kiện căn-bản tổ-chức Xã Ấp"  
Cẩm-nang do Phủ Đặc-ủy Hành-chánh ấn hành.
- \* Các luận văn thuộc đề tài Hành-chánh  
(Luận văn tốt nghiệp Học-Viện Quốc-Gia  
Hành-Chánh các khóa trước).
- \* Hồ sơ Hành chánh Xã lưu trữ tại Quận Chợ Mới.
- \* Các giảng tập trong Học trình Ban Đốc-sự 17A.

I. Thông tin về tài liệu

- Ký hiệu: .....
- Loại tài liệu: .....
- Người giao: .....

Tên tài liệu: *Chuyến khảo sát môi trường thành phố VNCH*  
 Kích thước, số trang: *.....*  
 Người, ngày nhận: *.....*

- Hợp đồng     Kế hoạch     Khác (tự nhân):
- Bình thường     Cần file Raw     Khác:



II. Phục chế trước số hóa:

- Kỹ thuật: .....
- Người thực hiện: ..... Thời gian: .....

III. Kỹ thuật số hóa áp dụng

- Camera Người thực hiện: ..... Thời gian: ..... Kỹ thuật: .....
- Bookeyes. Người thực hiện: ..... Thời gian: ..... Kỹ thuật: .....
- Proserv. Người thực hiện: ..... Thời gian: ..... Kỹ thuật: .....
- Khác ..... Người thực hiện: ..... Thời gian: ..... Kỹ thuật: .....

IV. Xử lý sau số hóa: (tên/ thời gian)

- Edit     Giảm size     PDF

IV. Lưu dữ liệu/ Biên mục

- Không phục vụ     Phục vụ hạn chế     Phục vụ rộng rãi
- Lưu dữ liệu (tên/ ngày lưu).....